BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP

ÂM NHẠC 11



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HỘI ĐỒNG QUỐC GIA
THẨM ĐỊNH SÁCH GIÁO KHOA

Môn: Âm nhạc – Lớp 11

(Theo Quyết định số 2026/QĐ-BGDĐT ngày 21 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Họ và tên	Chức vụ Hội đồng
Ông NGUYỄN BÌNH ĐỊNH	Chủ tịch
Ông LÊ VINH HƯNG	Phó Chủ tịch
Ông TRẦN VĂN MINH	Uỷ viên, Thư kí
Bà LÊ THỊ MINH XUÂN	Uỷ viên
Bà ĐỖ THỊ LINH CHI	Uỷ viên
Bà LÊ DIỆU LINH	Uỷ viên
Ông NGUYỄN THẾ PHƯƠNG	Uỷ viên
Ông PHẠM BÁ SẢN	Uỷ viên
Bà PHẠM THỊ Ý NHI	Uỷ viên

PHẠM PHƯƠNG HOA (Tổng Chủ biên kiêm Chủ biên)
TRẦN THỊ THU HÀ – PHẠM HOÀNG TRUNG – NGUYỄN QUANG TÙNG

Chuyên đề học tập
ÂM NHẠC
11

(Tái bản lần thứ hai)

sach-giao-khoa.com

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG SÁCH

Sách *Chuyên đề học tập Âm nhạc 11* được thiết kế gồm ba chuyên đề với các hoạt động được chỉ dẫn bằng các kí hiệu. Các thầy, cô giáo sẽ hướng dẫn các em học theo những chỉ dẫn này. Các em cũng có thể theo các kí hiệu chỉ dẫn để tự học.



Mở đầu

Tạo hứng thú tiếp cận bài học mới.



Hình thành kiến thức mới

Phát hiện, xây dựng kiến thức mới, kĩ năng mới.



Luyện tập

Củng cố kiến thức, kĩ năng đã được khám phá.



Vận dụng

Vận dụng những kiến thức, kĩ năng đã học vào các hoạt động âm nhạc.

sach-giao-khoa.com

Hãy bảo quản, giữ gìn sách giáo khoa để dành tặng các em học sinh lớp sau!

LỜI NÓI ĐẦU

Trong cuốn sách *Chuyên đề học tập Âm nhạc 10*, các em đã được học một số vấn đề lí thuyết âm nhạc mang tính chuyên sâu và đã có thể vận dụng vào đời sống âm nhạc trên một số khía cạnh như đặt hợp âm cho ca khúc, đệm một số điệu cơ bản.

Ở lớp 11, Chuyên đề học tập Âm nhạc sẽ đi sâu vào kĩ năng biểu diễn và chỉ huy. Đây là những kĩ năng rất cần thiết cho những học sinh có định hướng theo ngành văn hoá nghệ thuật. Trong kĩ năng biểu diễn, chuyên đề chia làm hai nội dung: kĩ năng biểu diễn thanh nhạc và kĩ năng biểu diễn nhạc cụ.

Giáo viên cần giúp học sinh thực hành nhiều để việc học tập chuyên đề hiệu quả.

Cách kiểm tra đánh giá từng chuyên đề sẽ căn cứ theo yêu cầu cần đạt.

Các tác giả hi vọng cuốn sách sẽ là người bạn đồng hành tin cậy của các em và giúp các em hướng đến một nghề nghiệp tốt đẹp trong tương lai.

Các tác giả

sách-giáo-khoa.com

MỤC LỤC

Chuyên đề	Nội dung	Trang
1	KĨ NĂNG BIỂU DIỄN THANH NHẠC	5
	Bài 1: Những vấn đề chung về kĩ năng biểu diễn thanh nhạc	5
	Bài 2: Thực hành biểu diễn đơn ca, song ca	12
	Bài 3: Thực hành biểu diễn tam ca, tốp ca	15
	Bài 4: Thực hành biểu diễn đồng ca, hợp xướng	19
2	KĨ NĂNG BIỂU DIỄN NHẠC CỤ	21
	Bài 1: Những vấn đề chung về kĩ năng biểu diễn nhạc cụ	21
	Bài 2: Thực hành biểu diễn độc tấu đàn guitar	25
	Bài 3: Thực hành biểu diễn hoà tấu đàn guitar	27
3	KĨ NĂNG CHỈ HUY	30
	Bài 1: Những vấn đề chung về chỉ huy	30
	Bài 2: Thực hành chỉ huy đồng ca, hợp xướng	40
GIẢI THÍCH MỘT SỐ THUẬT NGỮ		47

sách-giáo-khoa.com

Chuyên đề 1

KĨ NĂNG BIỂU DIỄN THANH NHẠC

Bài 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KĨ NĂNG BIỂU DIỄN THANH NHẠC

Yêu cầu cần đạt:

- Thực hiện được các kĩ năng biểu diễn thanh nhạc trước công chúng.
- Phân tích được các tiết mục biểu diễn thanh nhạc.

Xem và nhận xét phần biểu diễn của người hát trong một số trích đoạn video.

1. Khái niệm kĩ năng biểu diễn thanh nhạc

Kĩ năng biểu diễn thanh nhạc là khả năng người biểu diễn vận dụng những kiến thức thu nhận được trong lĩnh vực thanh nhạc gồm kĩ thuật hát, kĩ thuật diễn để trình bày trước công chúng.

2. Những kĩ năng biểu diễn thanh nhạc trước công chúng

a) Động tác hình thể

- **Động tác chào**

Chào là động tác đầu tiên người hát cần thực hiện trong quá trình biểu diễn. Thông qua động tác này, khán giả có thể đánh giá được sự tự tin của người hát, tác động lớn đến ấn tượng, tình cảm của khán giả đối với người hát.

Người biểu diễn thường sử dụng một số cách thức chào như: chào cúi đầu, chào mỉm cười, chào vẫy tay,...

- **Tư thế biểu diễn**

Biểu diễn hát trên sân khấu thường sử dụng hai tư thế: đứng hát và vừa di chuyển vừa hát. Tuỳ không gian biểu diễn, nội dung tác phẩm, tính chất âm nhạc và thể loại

sách giáo khoa.com

ca hát, người biểu diễn thực hiện bước đi uyển chuyển, nhẹ nhàng, lịch thiệp hoặc năng động, khoẻ khoắn và dứt khoát,... Với tư thế đứng hát, cơ thể cần được thả lỏng, đồng thời nhẹ nhàng lắc lư theo nhạc để thu hút hơn sự chú ý của khán giả.

- **Cử chỉ của tay**

Cử chỉ của tay đóng vai trò rất quan trọng cho minh hoạ nội dung lời ca. Thông thường, khi lời ca miêu tả bầu trời, làn mây,... cánh tay thường đưa về phía trên, cao hơn mặt; khi lời ca miêu tả về đất, nước, phong cảnh thiên nhiên,... tay thường đưa xuống; khi lời ca miêu tả về nhân vật tay thường hướng vào bản thân. Động tác tay còn sử dụng để miêu tả hình tượng trong ca khúc như: sóng vỗ, chèo thuyền, mây bay.

Cử chỉ của tay thường bắt đầu khi âm nhạc vang lên. Cử động bàn tay, cánh tay cần mềm mại, nhẹ nhàng, tránh buông thõng hoặc chuyển động tay liên tục.

- **Trang phục**

Trang phục là một trong những chi tiết quan trọng vừa giúp người biểu diễn thêm đẹp, lịch sự và tự tin, vừa tạo thêm thiện cảm từ phía người thưởng thức. Trang phục biểu diễn được lựa chọn sao cho phù hợp với nội dung và tính chất âm nhạc của bài hát, tránh chọn trang phục quá chật, quá rộng hoặc thiếu tính thẩm mĩ.

- **Vũ đạo**

Vũ đạo giúp tiết mục biểu diễn thêm sinh động và lôi cuốn. Để có màn vũ đạo đẹp, người biểu diễn phải đầu tư nhiều công sức cũng như thời gian luyện tập. Giai đoạn đầu nên sử dụng các động tác vũ đạo ở mức độ vừa phải, động tác đơn giản, kết hợp hài hoà giữa hát với sự chuyển động sân khấu, tăng dần độ khó khi đã biểu diễn được thuần thục.



Hình 1.1. Vũ đạo

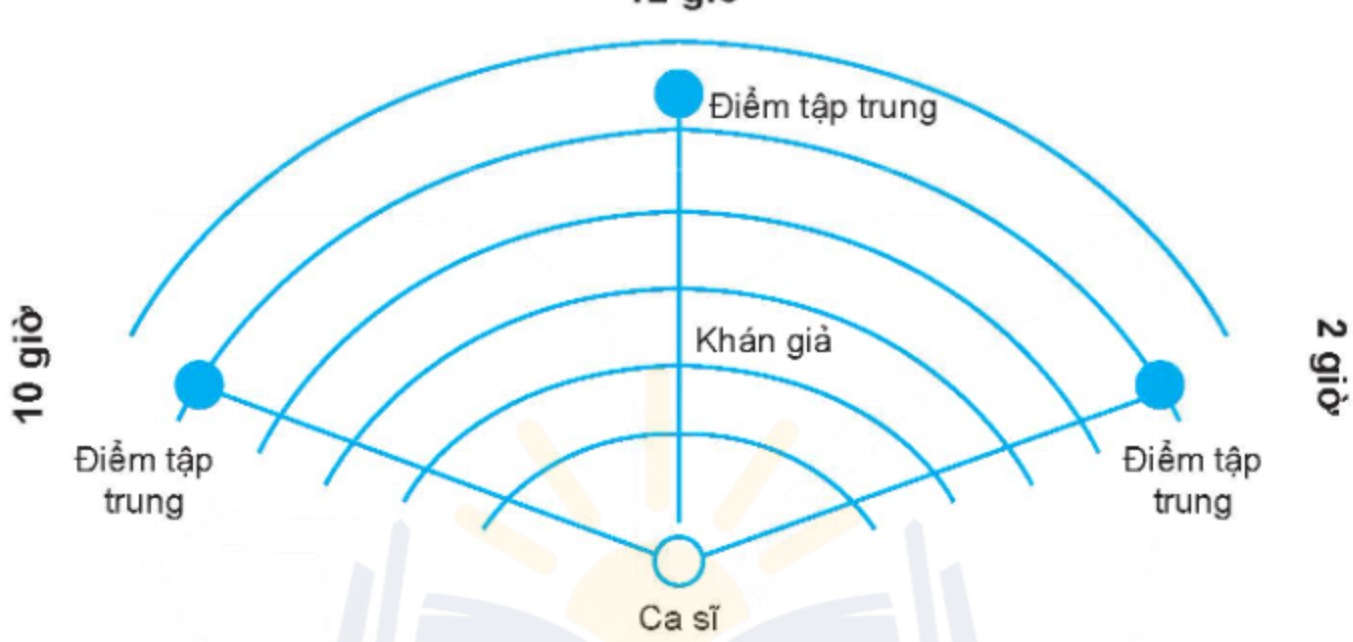
b) Biểu cảm

- **Ánh mắt**

Ánh mắt là phương tiện hữu hiệu giúp người hát thể hiện cảm xúc trong biểu diễn. Thông qua ánh mắt, khán giả có thể dễ dàng cảm nhận tình cảm của người hát gửi gắm vào bài hát. Tuỳ thuộc vào nội dung và tính chất âm nhạc của bài hát để thể hiện ánh mắt trong sáng, vui tươi, phấn khởi hay sâu lắng, hiền hậu, buồn thương.

- **Hướng nhìn**

Nhìn tập trung vào khoảng không hoặc nhìn thẳng một điểm phía xa trước mặt hướng 12 giờ. Khi chuyển hướng nhìn, sang bên trái hướng 10 giờ hoặc sang phải hướng 2 giờ. Tránh nhìn đảo khắp nơi.



Hình 1.2. Các hướng nhìn cần tập trung khi biểu diễn

Hướng nhìn và cử chỉ của tay thường kết hợp cùng nhau, tay giơ lên cao thì ánh mắt nhìn theo hướng đó và ngược lại. Cần tránh tay đưa một hướng, mắt nhìn sang một hướng khác.

sach-giao-khoa.com

- **Khuôn mặt**

Biểu cảm của khuôn mặt là một trong những yếu tố thu hút sự chú ý của khán giả. Khi hát và biểu diễn, cơ mặt cần được thả lỏng, thể hiện các biểu cảm vui hay buồn theo nội dung và tính chất tác phẩm.



Hình 1.3. Biểu cảm khuôn mặt khi hát

c) Làm chủ sân khấu

- **Xử lí micrô**

Micrô là công cụ hữu ích giúp giọng hát được đầy đặn với âm lượng lớn hơn nhiều lần so với giọng hát tự nhiên. Tuy nhiên, nếu sử dụng micrô không đúng cách có thể ảnh hưởng tiêu cực tới tâm lí của người hát, làm giảm chất lượng của phần biểu diễn. Để phát huy hiệu quả sử dụng micrô, người hát cần lưu ý:

Cầm micrô theo hướng 45 độ so với người. Khoảng cách từ miệng tới micrô nên từ 2 – 3 cm. Nên đưa micrô xa hơn khi xử lí các âm cao với cường độ mạnh để tránh âm thanh bị quá to và thô; không hướng micrô vào loa khi di chuyển trên sân khấu; nên chọn vị trí đứng hát để có thể nghe được rõ âm lượng giọng hát.



Hình 1.4. Xử lí micrô

- **Phối hợp với bạn diễn**

Khi có từ hai người trở lên cùng biểu diễn, các giọng hát cần hướng tới sự đồng đều và hoà hợp: hát đúng phần câu, đoạn được phân công và hoà quyện cùng nhau khi hát; phối hợp cùng bạn diễn nhịp nhàng và ăn ý từ cử chỉ, động tác, biểu cảm đến trang phục.

- **Giao lưu với khán giả**

Giao lưu với khán giả là hành động đem lại sự kết nối về mặt cảm xúc giữa người hát và người nghe.

Người biểu diễn có thể kết nối, giao lưu với khán giả qua các biểu cảm ánh mắt, nét mặt, nụ cười tươi tắn, hoặc những động tác, cử chỉ phù hợp, tinh tế. Điều này giúp gây được thiện cảm phía người thưởng thức.

- **Xử lí tình huống**

Khi biểu diễn trên sân khấu khó tránh khỏi những tình huống không mong muốn xảy ra như: hồi hộp, run, mất bình bĩnh, quên lời ca, micrô không lên tiếng. Người biểu diễn có thể xử lí theo một số gợi ý dưới đây:

Nếu tâm trạng hồi hộp, run và mất bình tĩnh: hít thở sâu, thả lỏng cơ thể, ánh mắt không nên nhìn một phía, nên nhìn xa, hạn chế di chuyển để tập trung vào phần hát.

Nếu quên lời ca, không nên mất bình tĩnh và lo lắng, người hát nên chuyển ngân nga giai điệu bị quên lời bằng nguyên âm hoặc âm ngậm, tiếp tục biểu diễn bằng ánh mắt, biểu cảm khuôn mặt, sau đó chủ động hát câu tiếp theo.

Khi micrô không lên tiếng, không nên quay ngang, nhìn dọc hay vỗ lên đầu micrô. Người hát nên hát và biểu diễn bình thường, tích cực giao lưu với khán giả bằng ánh mắt, biểu cảm và động tác biểu diễn, người điều chỉnh âm thanh sẽ chủ động xử lí đường tiếng của micrô hoặc đổi micrô.

3. Kĩ năng phân tích tiết mục biểu diễn thanh nhạc

Một trong những bước quan trọng làm nên sự thành công cho phần biểu diễn thanh nhạc là phân tích tiết mục. Khi hiểu rõ thể loại, nội dung, cấu trúc của tác phẩm, người biểu diễn dễ dàng truyền tải được giá trị của tác phẩm đó đến người thưởng thức.

a) Thể loại

Căn cứ vào nội dung lời ca, tính chất âm nhạc,... ca khúc có thể thuộc về loại hành khúc hay ca khúc trữ tình.

- **Hành khúc**

Là thể loại ca khúc có nhịp đi, xuất hiện nhiều trong những ca khúc yêu nước, ca khúc cách mạng,... tiêu biểu như: *Hành quân xa* của nhạc sĩ Đỗ Nhuận, *Lá xanh* của nhạc sĩ Hoàng Việt, *Bước chân trên dải Trường Sơn* của nhạc sĩ Vũ Trọng Hối, *Bác đang cùng chúng cháu hành quân* của nhạc sĩ Huy Thục, *Mẹ Việt Nam anh hùng* của nhạc sĩ An Thuyên.

- **Ca khúc trữ tình**

Là thể loại ca khúc có tiết tấu chậm rãi, thong thả, thường mang tính chất ngợi ca, tự sự hoặc bày tỏ về nỗi niềm riêng. Chẳng hạn: *Huyền thoại mẹ* của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn, *Khi tóc thầy bạc trắng* của nhạc sĩ Trần Đức; *Tự nguyện* của nhạc sĩ Trương Quốc Khánh, *Lời ca dâng Bác* của nhạc sĩ Trọng Loan.

b) Nội dung

Nội dung trong mỗi tác phẩm thanh nhạc thường xoay quanh các chủ đề ca ngợi về quê hương, đất nước, thiên nhiên, tình mẫu tử, tình bạn, tình yêu,... Tuỳ nội dung của từng tiết mục, người biểu diễn thể hiện sắc thái, biểu cảm, đồng thời kết hợp các yếu tố phục trang, đạo cụ, biên đạo cho phù hợp.

Bảng 1: *Một số gợi ý về cách xử lí, biểu diễn cho phù hợp với nội dung và tính chất của tác phẩm*

Tính chất / Thể hiện	Linh hoạt, vui tươi, hành khúc	Trữ tình, tự sự, tâm trạng	Trữ tình, ngợi ca
Ánh mắt, nét mặt	Ánh mắt trong sáng, nhanh nhẹn. Nét mặt tươi vui, rạng ngời.	Ánh mắt, khuôn mặt thể hiện nét man mác buồn hoặc vui tươi, dịu dàng, đằm thắm.	Nét mặt tươi sáng, trang nghiêm.
Cử chỉ, hành động	Sử dụng nhiều cử chỉ của tay, bước đi nhịp nhàng, kết hợp nhún nhảy theo nhịp điệu của bài hát.	Không cần nhiều động tác, chỉ tập trung biểu cảm tâm trạng một cách tự nhiên, nhẹ nhàng, uyển chuyển.	Động tác dứt khoát, tinh tế. Tư thế đi uyển chuyển, nhẹ nhàng hoặc chắc chắn, trang trọng, lịch thiệp.
Trang phục, đạo cụ	Trang phục truyền thống hoặc hiện đại.	Trang phục lịch thiệp, kín đáo.	Trang phục lịch thiệp, kín đáo.

c) Cấu trúc

Ca khúc nói chung phần lớn được viết ở hình thức một, hai hoặc ba đoạn đơn. Loại được dùng phổ biến hơn cả là hai đoạn đơn, trong đó đoạn hai thường là đoạn điệp khúc. Người biểu diễn phải hiểu cấu trúc của tác phẩm, xác định rõ chỗ ngắt câu, ngắt đoạn để diễn tả nội dung của bài hát được rõ ràng, mạch lạc. Thông thường điểm ngắt câu, ngắt đoạn cũng trùng với điểm dừng câu của lời ca.

d) Hình thức biểu diễn

Tuỳ thuộc vào nội dung, tính chất, thể loại âm nhạc của tác phẩm để lựa chọn các hình thức biểu diễn như đơn ca, song ca, tam ca, tốp ca, đồng ca, hợp xướng.

- **Đơn ca**

Đơn ca là hình thức ca hát do một người thể hiện: một giọng nữ hoặc một giọng nam. Người hát đơn ca có cơ hội bộc lộ nhiều nhất chất giọng, năng lực ca hát và tác phong biểu diễn.

Người có chất giọng vang, khoẻ, nhạc cảm tốt và lối trình diễn tự tin phù hợp với hình thức ca hát này.

- **Song ca**

Song ca là hình thức ca hát kết hợp hai giọng hát: giọng nữ với giọng nữ, giọng nam với giọng nam hoặc một giọng nam với một giọng nữ trong cùng một bài hát. Hát song ca thường đan xen giữa phần hát solo (dành cho mỗi giọng) và phần kết hợp hai giọng hát. Người có chất giọng tốt và lối trình diễn tự tin thường phù hợp với hình thức biểu diễn này.

Hát song ca đòi hỏi sự kết hợp hài hoà, nhịp nhàng từ giọng hát đến động tác biểu diễn.



Hình 1.5. Biểu diễn hát song ca

- **Tam ca**

Tam ca là hình thức ca hát kết hợp giọng hát của 3 người: tam ca nữ, tam ca nam hoặc tam ca nam nữ. Người tham gia hát tam ca cần có giọng hát tốt, đan xen giữa phần hát solo là phần kết hợp cả 3 giọng hát.

Hát tam ca yêu cầu sự kết hợp hài hoà, nhịp nhàng từ giọng hát đến động tác biểu diễn. Người hát cần dành thời gian tập luyện, ghi nhớ phân đoạn được phân công, điều tiết âm lượng nhịp nhàng, đều đặn ở những câu hát kết hợp và thống nhất các cử chỉ và động tác biểu diễn.

- **Tốp ca**

Tốp ca là sự kết hợp giọng hát của nhiều người, thường từ 4 người đến khoảng 8 người. Tốp ca gồm có: tốp ca nữ, tốp ca nam, hoặc tốp ca nam nữ. Người có giọng ca và năng khiếu nổi trội trong nhóm thường được phân công thể hiện phần lĩnh xướng hoặc những nhiệm vụ khó hơn trong tác phẩm như hát bè, hát đuổi.

Hát tốp ca không yêu cầu người tham gia đều có giọng ca tốt mà chú trọng sự đều đặn, hoà quyện từ giọng hát, cảm xúc và động tác biểu diễn. Luyện tập để biểu diễn tốp ca thường cần nhiều thời gian hơn so với hát đơn ca và song ca, tam ca.

- **Đồng ca**

Đồng ca là hình thức ca hát có nhiều người biểu diễn, hát chung một bè và không yêu cầu kĩ thuật hát. Biểu diễn đồng ca tạo sự đồng cảm, đồng điệu và hoà hợp tinh thần mọi người, có thể biểu diễn trên sân khấu hoặc trong các sinh hoạt tập thể.

- **Hợp xướng**

Hợp xướng là hình thức ca hát có sự tham gia của nhiều người, nhiều loại giọng và nhiều bè: 2 bè, 3 bè hoặc 4 bè. Hợp xướng là đỉnh cao của nghệ thuật hát bè.

Căn cứ vào các loại giọng mà hình thành các hình thức hát hợp xướng như: Hợp xướng giọng nữ, hợp xướng giọng nam, hợp xướng giọng nam và nữ, hợp xướng thiếu nhi. Hợp xướng có thể hát với nhạc đệm, cũng có thể hát không nhạc đệm (a cappella).



Hình 1.6. Hình thức hát hợp xướng

Biểu diễn đồng ca và hợp xướng không đòi hỏi nhiều động tác, chú trọng sự đồng đều và hoà quyện từ giọng hát đến các cử chỉ, điệu bộ khi biểu diễn. So với các hình thức ca hát khác, hợp xướng cần dành nhiều thời gian tập luyện để đạt được sự hoà quyện giữa các bè.

1. Hãy nhóm các cử chỉ, động tác biểu diễn thanh nhạc trên sân khấu. Lập một số động tác riêng cho bản thân và luyện tập các động tác đó.

2. Hãy mô tả cách biểu diễn các ca khúc trữ tình.

3. Thực hành phân tích một tiết mục biểu diễn thanh nhạc mà em yêu thích.

4. Kể tên một số sự cố thường gặp khi biểu diễn trước công chúng và cách khắc phục.

Vận dụng những kĩ thuật biểu diễn được học để thể hiện một ca khúc mang lại cho em nhiều cảm xúc nhất.

Bài 2

THỰC HÀNH BIỂU DIỄN ĐƠN CA, SONG CA

Yêu cầu cần đạt:

- Vận dụng được một số kĩ thuật biểu diễn ở hình thức hát đơn ca, song ca.
- Biết cách biểu lộ cảm xúc phù hợp với nội dung và tính chất âm nhạc của tác phẩm.
- Phân tích được tiết mục biểu diễn đơn ca, song ca.
- Nhận xét, tự đánh giá được khả năng biểu diễn của bản thân và của bạn diễn.

Xem và nhận xét về kĩ năng biểu diễn của những người hát đơn ca, song ca trong một số trích đoạn của video.

1. Thực hành biểu diễn đơn ca

Thực hành biểu diễn ca khúc *Dâng Người tiếng hát mùa xuân* của nhạc sĩ Nguyễn Văn Thương trong sách *Âm nhạc 11* (Kết nối tri thức với cuộc sống).

Ca khúc *Dâng Người tiếng hát mùa xuân* được viết ở giọng Pha trưởng, nhịp $\frac{6}{8}$, hình thức 2 đoạn đơn.

Đoạn 1 gồm 2 câu nhạc, mỗi câu 6 nhịp. Đường nét giai điệu đậm chất trữ tình, trong sáng, tha thiết, uyển chuyển, đan xen ở âm khu trung, trầm và âm khu cao. Đoạn 2 gồm 3 câu nhạc, câu 1 và câu 2 đều gồm 6 nhịp, câu 3 gồm 4 nhịp.

Lời ca trong ca khúc bình dị, sâu lắng, chứa đựng lòng biết ơn và thành kính của mỗi người dân dành cho Bác.
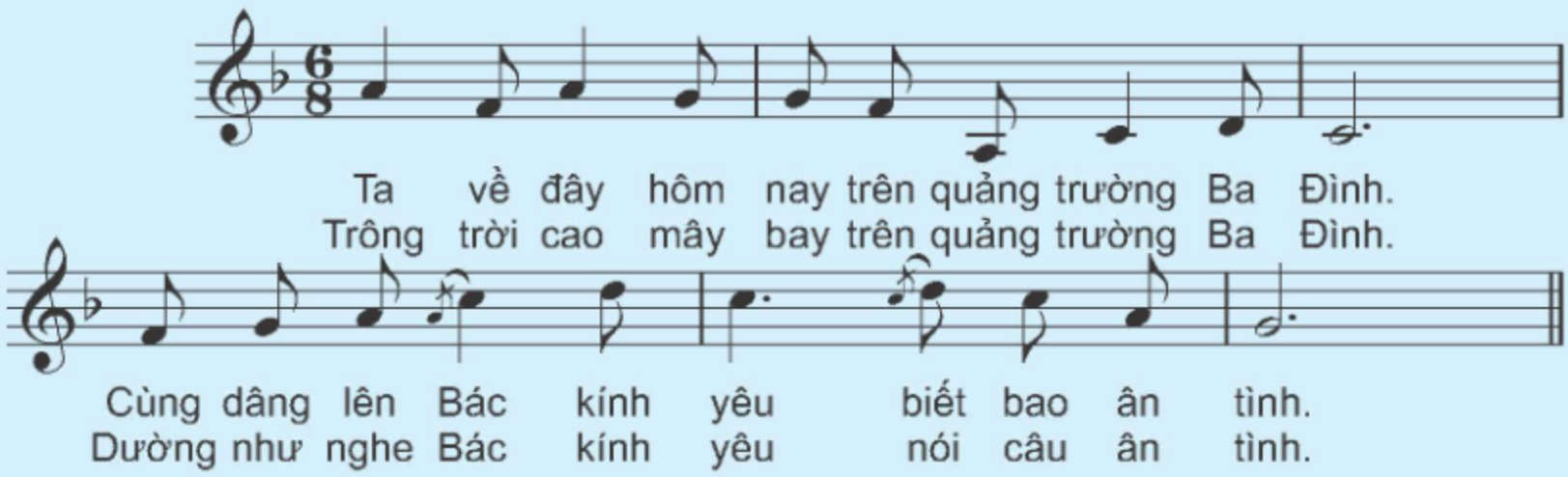
Hướng dẫn thực hiện:

Người biểu diễn ca khúc *Dâng Người tiếng hát mùa xuân* cần có chất giọng vang, khoẻ, biết điều tiết hơi thở, biết thể hiện nhạc cảm và có lối trình diễn tự tin.

– Nét mặt tươi tắn, rạng ngời; ánh mắt trong sáng, nhìn xa, chuyển hướng nhìn chậm rãi qua phải, qua trái một góc khoảng 30°– 45°.

– Tư thế hát mềm mại, di chuyển chậm rãi, uyển chuyển và lịch thiệp.

Ví dụ 1: Câu 1, đoạn 1 (nhịp 1 – 6)



– Khi thể hiện câu hát trên, người biểu diễn nên hạn chế di chuyển. Giữ cơ thể được thả lỏng khi đứng hát, chuyển động nhịp nhàng theo nhịp điệu; đưa cánh tay lên, xuống, qua trái, qua phải phù hợp với nội dung của tác phẩm, đặc biệt khi diễn tả về "quảng trường Ba Đình", "cùng dâng lên Bác kính yêu biết bao ân tình", "trông trời cao mây bay trên quảng trường Ba Đình".

– Giao lưu với khán giả bằng các cử chỉ nhẹ nhàng và biểu cảm thân thiện.

– Trang phục áo dài với nữ, áo sơ mi, quần đậm màu với nam là lựa chọn phù hợp khi biểu diễn ca khúc này.

2. Thực hành biểu diễn song ca

Thực hành biểu diễn ca khúc *Hát với chú ve con* của nhạc sĩ Thanh Tùng trong sách *Âm nhạc 10* (Kết nối tri thức với cuộc sống).
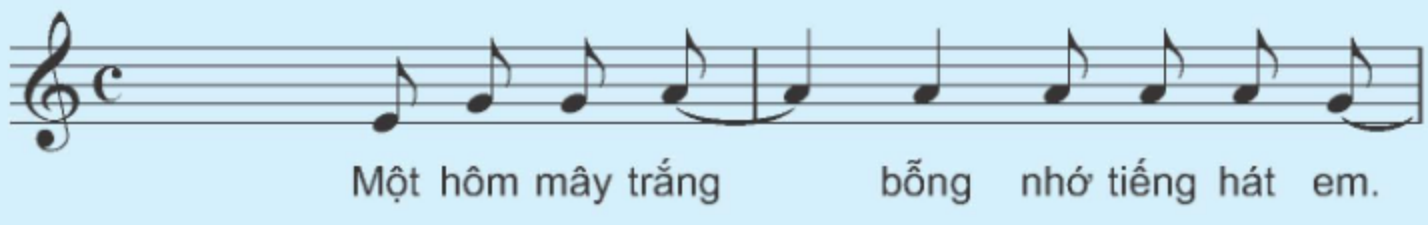
Hát với chú ve con của nhạc sĩ Thanh Tùng được viết ở giọng Đô trưởng, nhịp $\frac{4}{4}$, hình thức 3 đoạn đơn. Đoạn 1 gồm 2 câu, mỗi câu 4 nhịp; đoạn 2 gồm 2 câu, mỗi câu 6 nhịp; đoạn 3 gồm 2 câu, mỗi câu 4 nhịp.
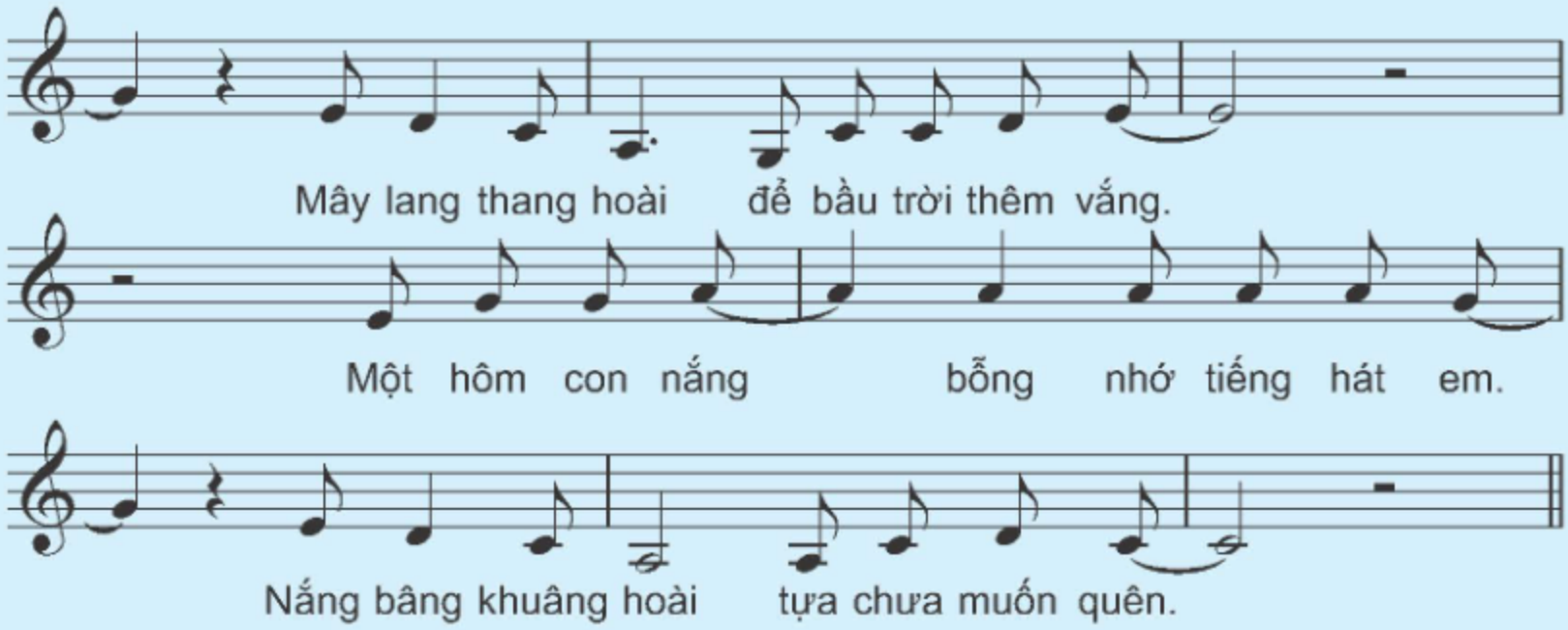
Ca khúc nói về tình yêu cuộc sống, mỗi lời ca như nhắn nhủ thế hệ trẻ hãy luôn hướng tới những điều tươi đẹp với ước mơ được cống hiến.

Hướng dẫn thực hiện:

– Biểu diễn ca khúc *Hát với chú ve con* ở hình thức song ca đòi hỏi giọng hát của mỗi người cần chắc chắn, khoẻ khoắn. Mỗi người cần thể hiện đúng phần câu, đoạn được phân công và hoà quyện các giọng khi hát cùng nhau. Thể hiện được sắc thái, biểu cảm vui tươi, hồn nhiên và yêu đời.
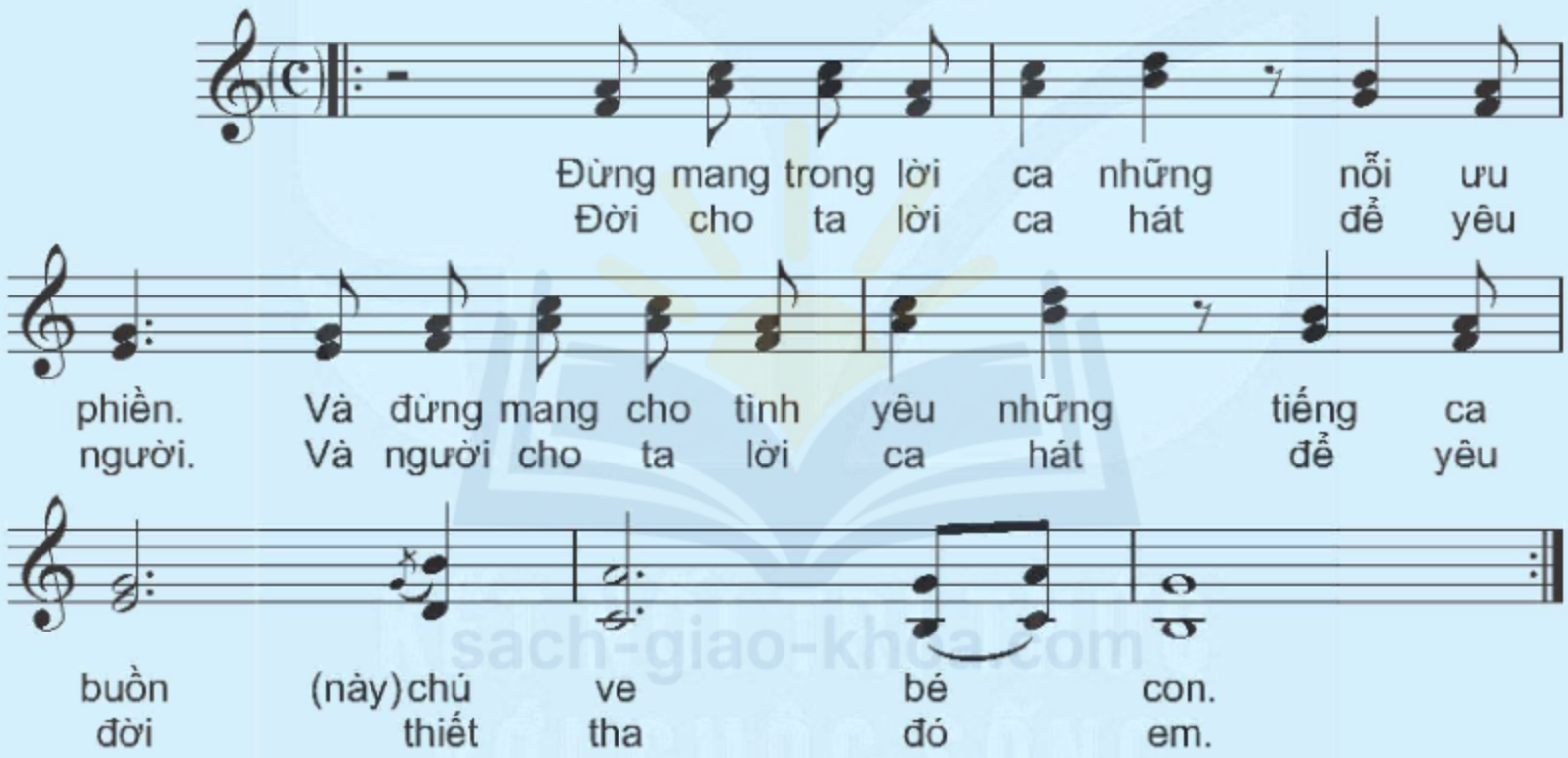
Ví dụ 2: Câu 1, đoạn 1 (nhịp 1 – 9)





– Trích đoạn trên nên chia mỗi người hát một câu. Nét mặt và ánh mắt tươi sáng; các cử chỉ, động tác cần nhanh nhẹn, pha chút tinh nghịch, đặc biệt khi diễn tả cảnh sắc thiên nhiên như: "mây trắng", "bầu trời", "con nắng".

Ví dụ 3: Đoạn điệp khúc (nhịp 10 – 16)



– Người biểu diễn đoạn điệp khúc trên cần hoà hợp cùng bạn diễn các biểu cảm ánh mắt, nét mặt, cử chỉ và động tác diễn, kết hợp một số động tác vũ đạo để thể hiện sự sinh động của ca khúc này. Mỗi người cần thể hiện đúng phần câu, đoạn được phân công.

– Tư thế biểu diễn linh hoạt, kết hợp nhún nhảy theo nhịp điệu của bài.

– Giao lưu và tương tác với khán giả bằng nét mặt tươi tắn.

1. Thể hiện ca khúc *Dâng Người tiếng hát mùa xuân* cùng tốp nữ hát vocalise hoặc múa phụ hoạ.

2. Kết hợp một số động tác vũ đạo để biểu diễn song ca ca khúc *Hát với chú ve con*.

Hãy trình bày ý tưởng cho một ca khúc em yêu thích về cách hát, cách diễn, trang phục, đạo cụ.

Bài 3

THỰC HÀNH BIỂU DIỄN TAM CA, TỐP CA

Yêu cầu cần đạt:

- Thể hiện được một số kĩ năng biểu diễn tam ca, tốp ca.
- Biết chủ động điều chỉnh giọng hát và động tác biểu diễn để tạo nên sự hài hoà với bạn diễn.
- Phân tích được tiết mục biểu diễn tam ca, tốp ca.
- Tự đánh giá được khả năng biểu diễn của nhóm mình và nhóm bạn.
- Dàn dựng và biểu diễn được tiết mục tam ca, tốp ca trong và ngoài trường.

Xem video và nhận xét về các tiết mục biểu diễn tam ca, tốp ca.

1. Thực hành biểu diễn tam ca

Thực hành biểu diễn ca khúc *Nét phấn thân thương* của nhạc sĩ Nguyễn Văn Hiên trong sách *Âm nhạc 11* (Kết nối tri thức với cuộc sống).
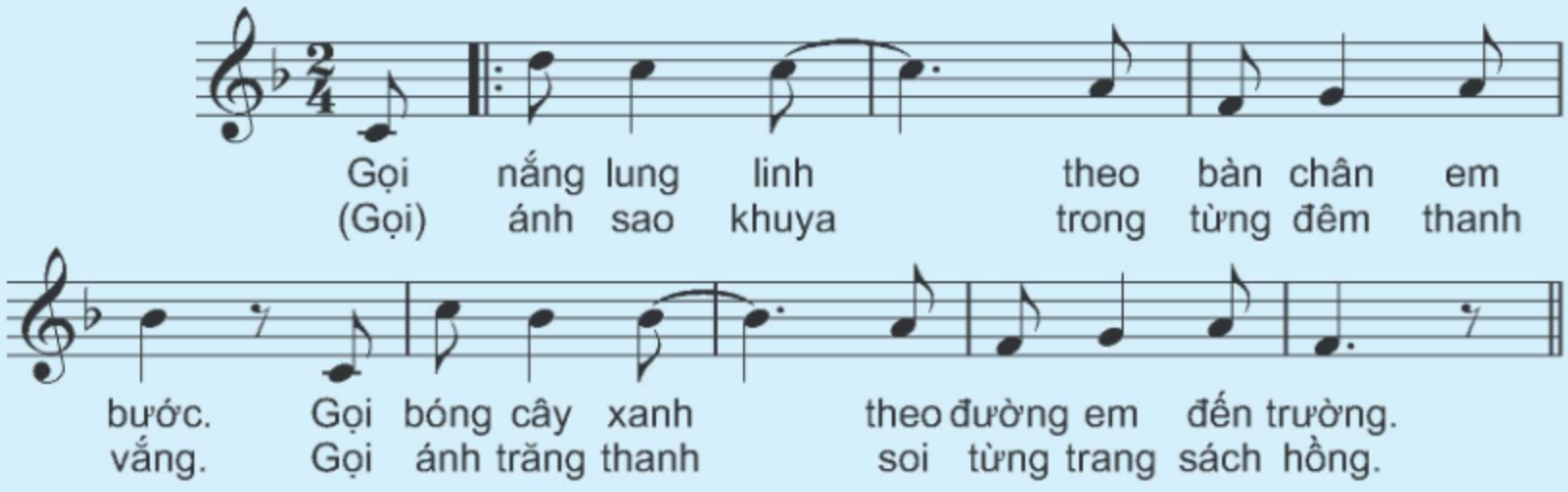
Ca khúc *Nét phấn thân thương* được viết ở giọng Pha trưởng, nhịp $\frac{2}{4}$, hình thức hai đoạn đơn. Mỗi đoạn gồm 2 câu, mỗi câu 8 nhịp.

Ca khúc có giai điệu tươi vui, trong sáng, lời ca nhẹ nhàng lắng đọng.

Hướng dẫn thực hiện:

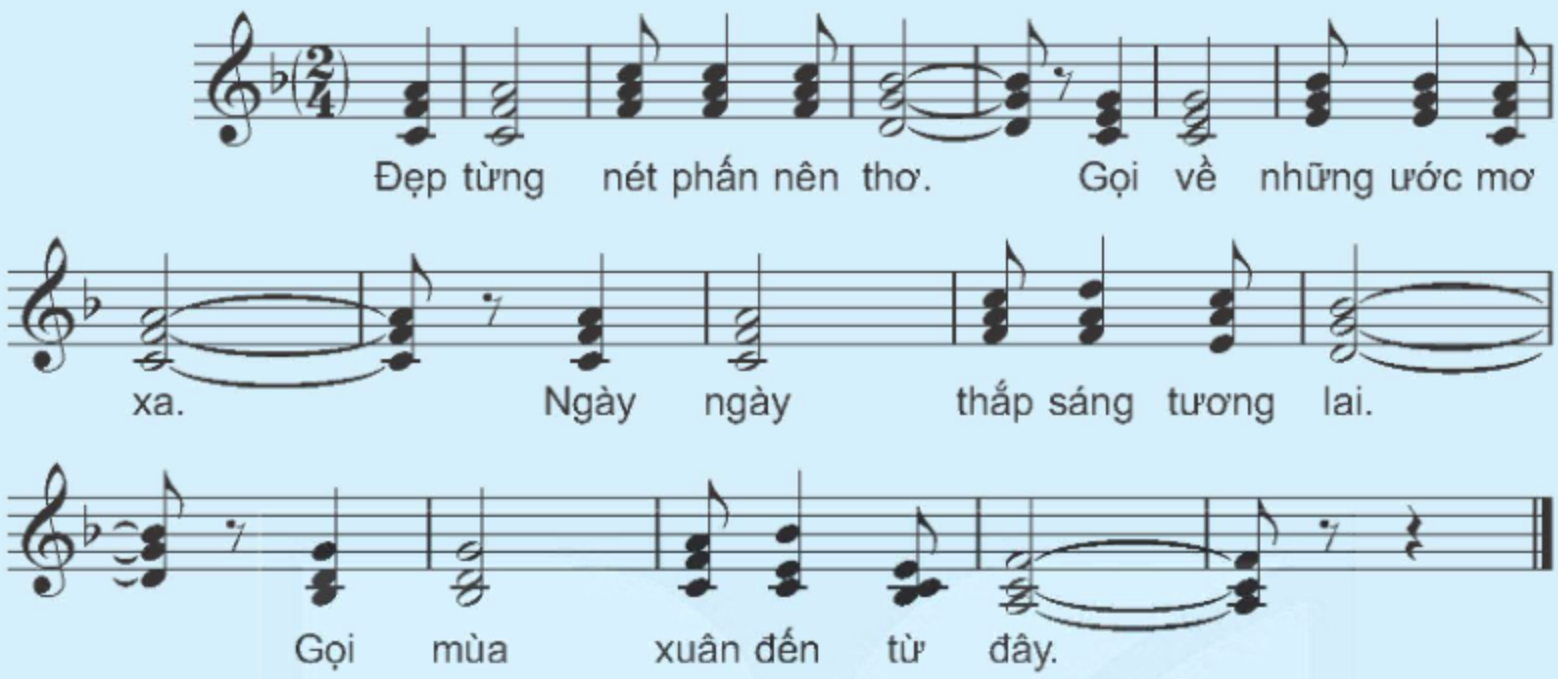
– Giọng hát của những người thể hiện ca khúc *Nét phấn thân thương* cần đạt được độ chắc chắn, âm thanh đầy đặn. Kết hợp một số động tác vũ đạo đơn giản thể hiện sắc thái vui tươi, trong sáng, rộn ràng:

Ví dụ 1: Đoạn 1, câu 1 (nhịp 1 – 8)



Trích đoạn trên nên phân công mỗi người hát 1 câu. Các giọng hát cần đạt được độ vang, khoẻ và chắc chắn. Nếu trong nhóm không có giọng hát nổi trội thì nên phân công cho 2 người có chất giọng tương đối giống nhau cùng thể hiện 1 câu để đảm bảo câu hát vang lên được đầy đặn và chắc chắn.

Ví dụ 2: Đoạn 2, câu 1 (nhịp 17 – 24)



Trích đoạn trên nên kết hợp cả 3 giọng hát, chú trọng sự nhịp nhàng, đều đặn và hoà quyện giữa các bè và các giọng hát.

– Nét mặt tươi vui, dí dỏm, kết hợp một số động tác vũ đạo đơn giản.

– Tư thế biểu diễn linh hoạt, nhún nhảy theo nhịp điệu của bài.

– Phối hợp nhịp nhàng với các bạn diễn để thể hiện các cử chỉ của tay, ánh mắt, hướng nhìn.

– Giao lưu với khán giả bằng nét mặt tươi tắn, rạng ngời.

– Trang phục nên là áo dài với nữ, áo sơ mi, quần đậm màu với nam.

2. Thực hành biểu diễn tốp ca

Thực hành biểu diễn ca khúc *Tình ca Tây Nguyên* của nhạc sĩ Hoàng Vân trong sách *Âm nhạc 11* (Kết nối tri thức với cuộc sống).

Ca khúc *Tình ca Tây Nguyên* viết ở giọng Đô trưởng, nhịp $\frac{2}{2}$, hình thức 3 đoạn. Đoạn 1 gồm 2 câu, câu 1 có 8 nhịp, câu 2 có 4 nhịp; đoạn 2 gồm 2 câu, câu 1 có 8 nhịp, câu 2 có 10 nhịp; đoạn 3 gồm 2 câu, câu 1 có 8 nhịp, câu 2 gồm 8 nhịp, đoạn kết bổ sung 5 nhịp.
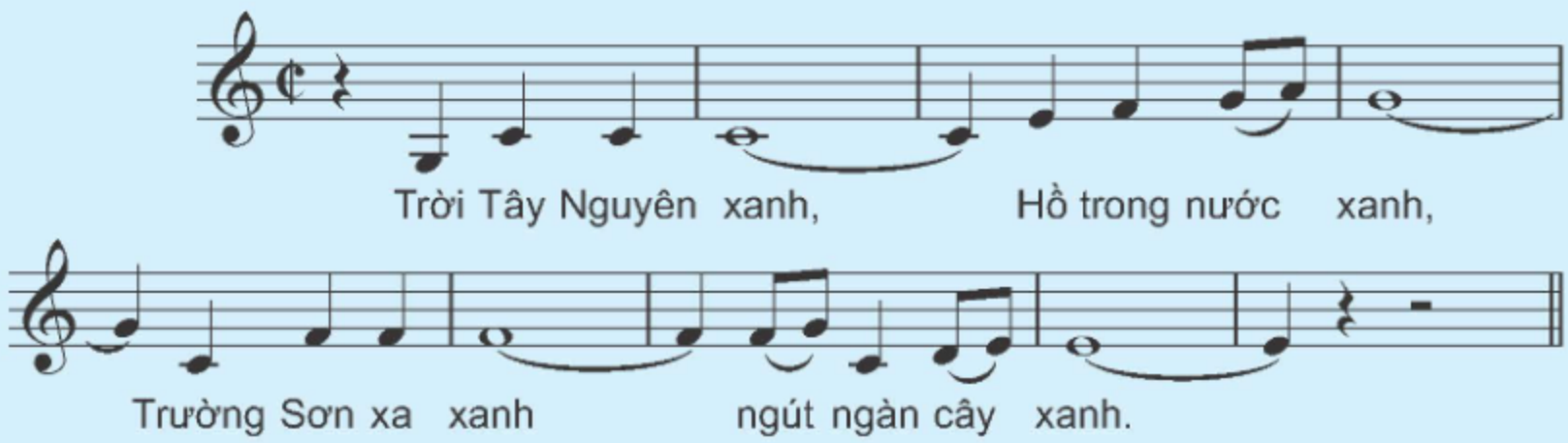
Ca khúc có tính chất khoẻ khoắn, tươi sáng, hoan ca.

Hướng dẫn thực hiện:

– Người thể hiện ca khúc *Tình ca Tây Nguyên* cần có chất giọng vang, sáng, khoẻ khoắn, đặc biệt khi thể hiện những câu solo. Khi hát cùng nhau, âm thanh cần đạt sự hoà quyện, đều đặn. Các động tác thể hiện cần phù hợp với nội dung và tính chất của bài.
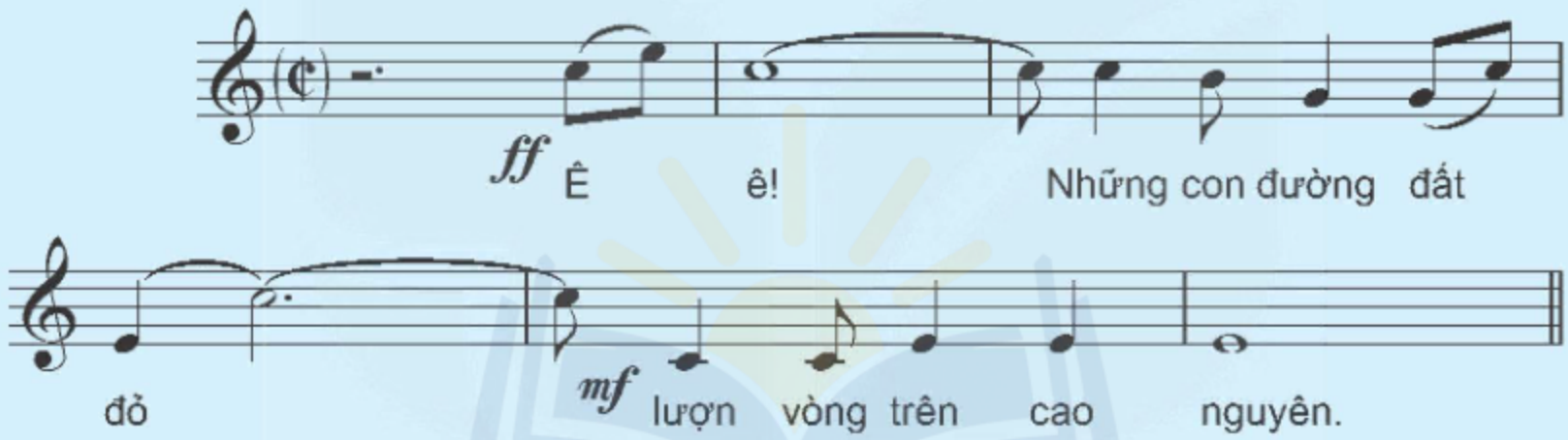
– Nét mặt tươi tắn, ánh mắt trong sáng, rạng ngời; các cử chỉ, động tác nhún nhảy đều đặn theo nhịp điệu của bài.

Ví dụ 3: Đoạn 1, câu 1 (nhịp 1 – 8)
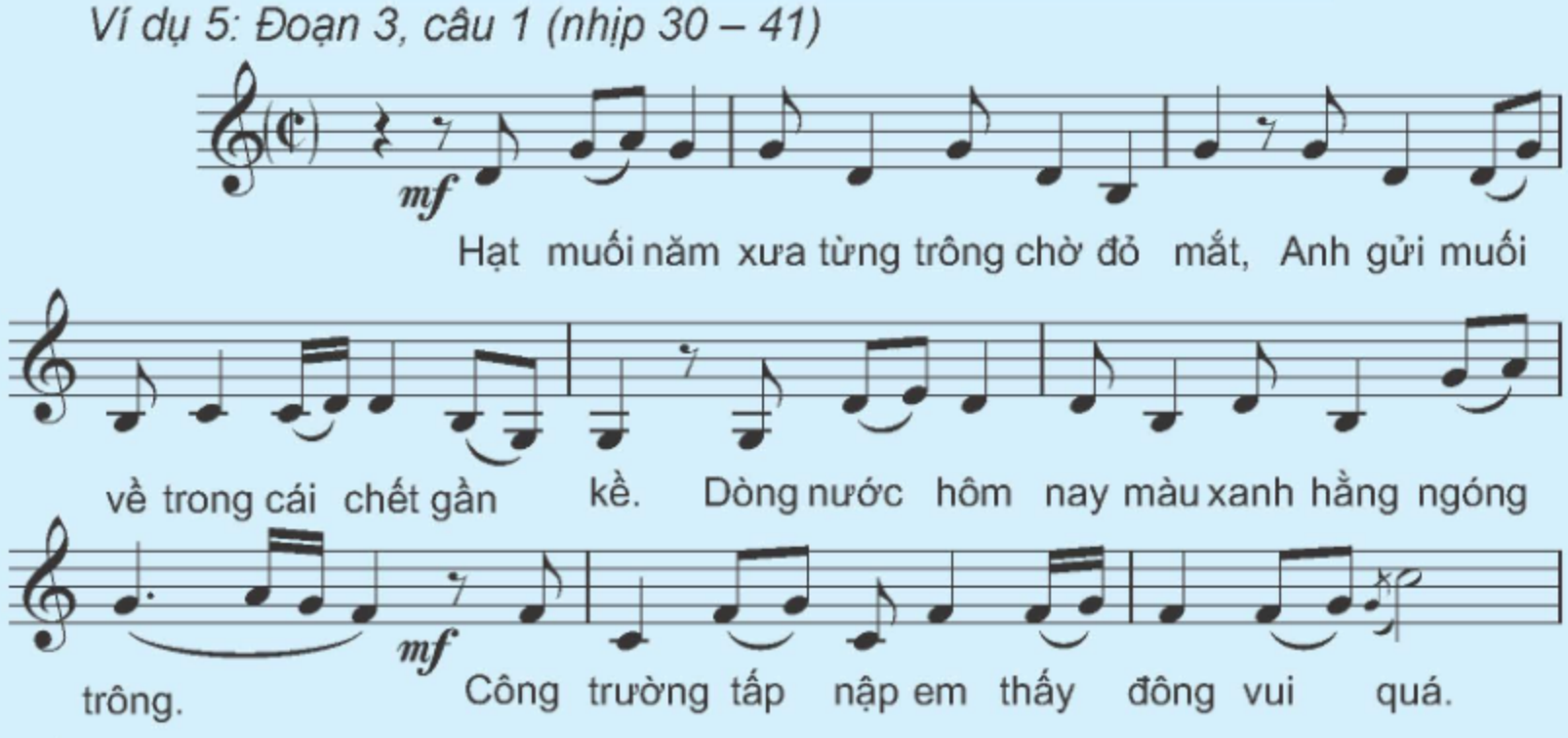


Đoạn 1, nên chia thành 2 nhóm nhỏ. Nhóm 1 (nam) thể hiện câu 1, cơ thể chuyển động nhịp nhàng, khoẻ khoắn, cánh tay dang rộng minh hoạ cảnh sắc thiên nhiên "trời", "nước"; nhóm 2 (nữ) thể hiện câu 2, giao lưu giữa các thành viên bằng nét mặt và ánh mắt tươi tắn.
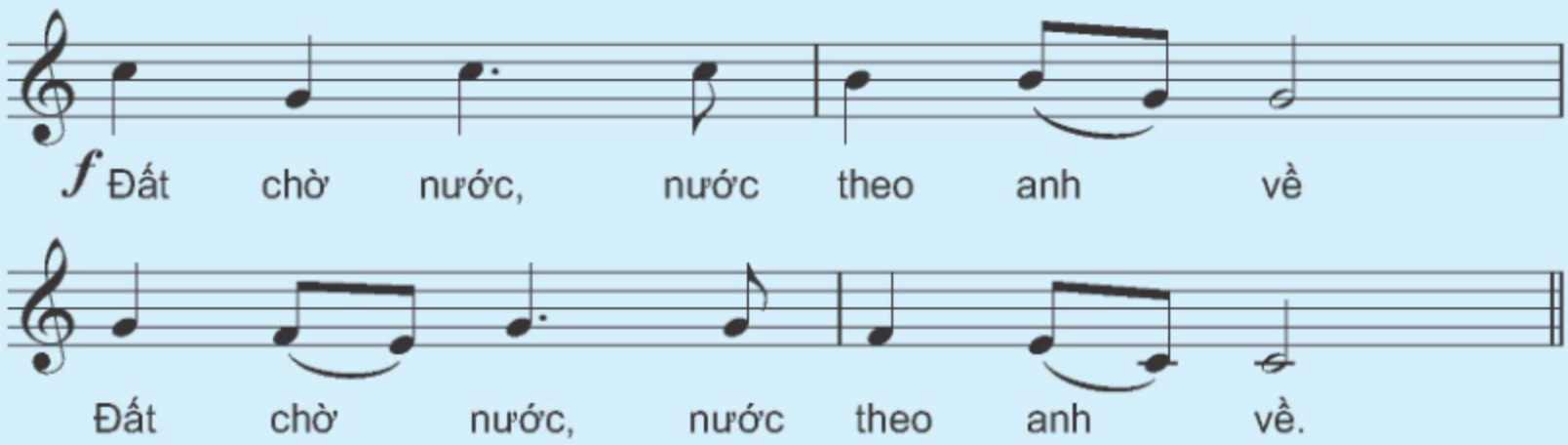
Ví dụ 4: Đoạn 2, câu 1 (nhịp 13 – 20)



Câu hát trên nên chọn 1 hoặc vài giọng nam có chất giọng tốt lĩnh xướng. Người lĩnh xướng chủ động giao lưu cùng khán giả và những bạn diễn, cánh tay nên dang rộng thể hiện cảnh sắc bạt ngàn của Tây Nguyên. Những người còn lại có thể hát bè, hát đuổi giai điệu. Tích cực giao lưu với bạn diễn bằng một số động tác giống nhau như: cùng đưa cánh tay rộng và xa, uốn lượn theo hình vòng cung để minh hoạ câu hát "những con đường đất đỏ, lượn vòng trên cao nguyên…".
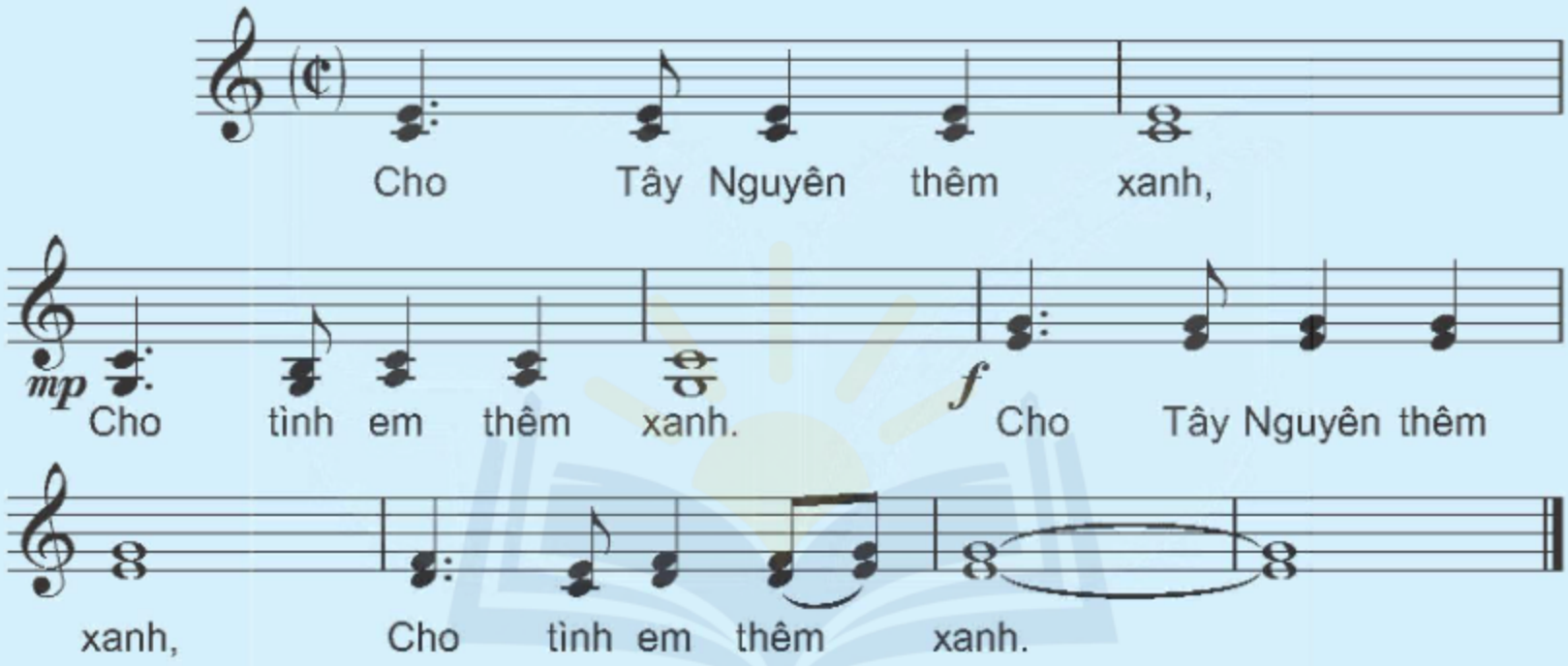
Ví dụ 5: Đoạn 3, câu 1 (nhịp 30 – 41)





Trích đoạn trên nên thực hiện hát luân phiên, nhóm nam hát "hạt muối năm xưa… màu xanh hằng ngóng trông", nhóm nữ hát "công trường tấp nập… nước theo anh về".

Ví dụ 6: Đoạn kết (nhịp 42 – 50)



Câu hát trên nên cả 2 nhóm cùng thực hiện kết hợp hát bè, hát đuổi. Các cử chỉ, động tác cần linh hoạt, dứt khoát.

– Tích cực giao lưu cùng bạn diễn và khán giả.

– Trang phục truyền thống của Tây Nguyên phù hợp khi biểu diễn ca khúc này.

1. Tại sao cần kết hợp hài hoà các cử chỉ, động tác khi biểu diễn ở hình thức hát tam ca, tốp ca?

2. Luyện tập biểu diễn tam ca, tốp ca với hai ca khúc *Nét phấn thân thương* và *Tình ca Tây Nguyên*.

Vận dụng một số động tác vũ đạo thể hiện một ca khúc em yêu thích ở hình thức hát tam ca hoặc tốp ca.

Bài 4

THỰC HÀNH BIỂU DIỄN ĐỒNG CA, HỢP XƯỚNG

Yêu cầu cần đạt:

- Thực hiện được một số kĩ năng biểu diễn ở hình thức hát đồng ca, hợp xướng.
- Biết kết hợp các giọng hát của bản thân và các bạn diễn để đạt được sự hoà hợp.
- Phân tích được tiết mục biểu diễn đồng ca, hợp xướng.
- Tự đánh giá được khả năng biểu diễn của nhóm mình và nhóm bạn.
- Dàn dựng và biểu diễn được tiết mục đồng ca, hợp xướng trong và ngoài trường.

Xem và so sánh phần biểu diễn của các dàn đồng ca, hợp xướng trong một số trích đoạn video.

1. Thực hành biểu diễn đồng ca

Thực hành biểu diễn ca khúc *Mùa xuân đến rồi đó* của nhạc sĩ Trần Chung trong sách *Âm nhạc 11* (Kết nối tri thức với cuộc sống).
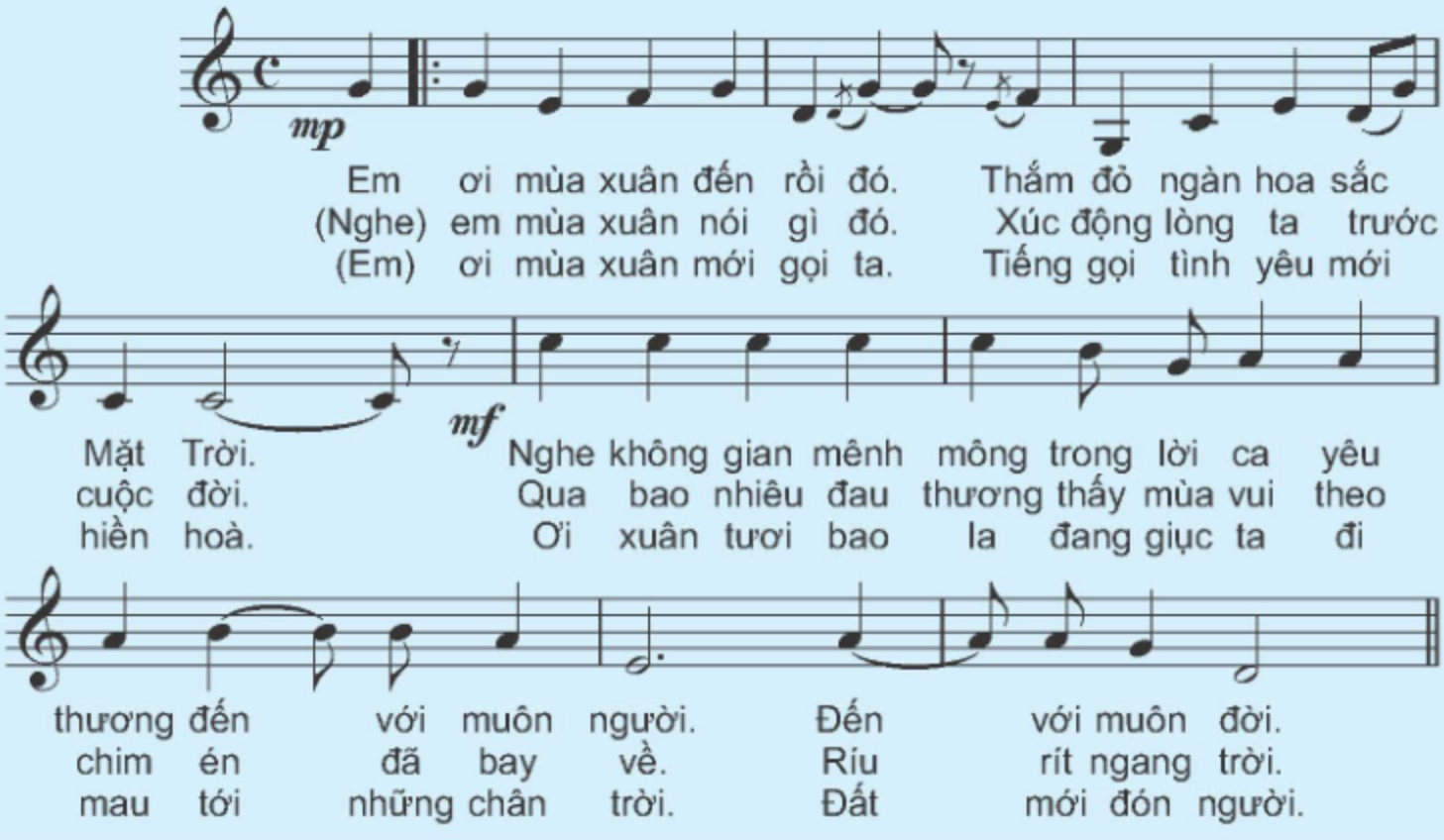
Ca khúc *Mùa xuân đến rồi đó* viết ở giọng Đô trưởng, nhịp $\frac{4}{4}$, hình thức đoạn nhạc gồm 3 câu, câu 1 gồm 4 nhịp, câu 2 gồm 7 nhịp, câu 3 gồm 7 nhịp.

Tốc độ nhanh vừa, tính chất âm nhạc vui tươi, nhiệt thành.

Hướng dẫn thực hiện:

Trình bày ca khúc đều đặn và hoà quyện, các động tác biểu diễn thể hiện sự hân hoan, tươi vui.

Ví dụ 1: Trích đoạn 1 (nhịp 1 – 9)



tusach-giao-khoa.com

– Thể hiện trích đoạn trên với ánh mắt và nét mặt tươi sáng, rạng ngời.

– Tư thế hát thoải mái, chuyển động nhẹ nhàng theo nhịp điệu. Thực hiện một số động tác cùng nhau như: đưa cánh tay lên, xuống mềm mại, nhẹ nhàng ở các câu hát "nghe không gian mênh mông… đến với muôn đời", "Ơi xuân tươi bao la".

– Giao lưu với bạn diễn và khán giả bằng biểu cảm vui tươi và tình cảm chân thành.

– Trang phục phù hợp để biểu diễn ca khúc *Mùa xuân đến rồi đó* là áo dài với tốp nữ và quần âu đậm màu, áo sơ mi trắng với tốp nam.

2. Thực hành biểu diễn hợp xướng

Thực hành biểu diễn trích đoạn hợp xướng *Cho tôi yêu* nhạc và lời Hoàng Đạm – Hoàng Yến trong sách *Âm nhạc 11* (Kết nối tri thức với cuộc sống).

Ca khúc *Cho tôi yêu* viết ở giọng Pha trưởng, nhịp $\frac{4}{4}$, hình thức 3 đoạn đơn. Đoạn 1 gồm 2 câu, mỗi câu 4 nhịp; đoạn 2 gồm 2 câu, mỗi câu 4 nhịp; đoạn 3 (điệp khúc) gồm 2 câu, mỗi câu 6 nhịp.

Trích đoạn hợp xướng *Cho tôi yêu* thuộc đoạn 3. Ca khúc *Cho tôi yêu* có tính chất âm nhạc tươi vui, rộn ràng, trong sáng; lời ca gợi nhớ lại những kí ức tươi đẹp về tuổi học trò.

Hướng dẫn thực hiện:

– Thể hiện trích đoạn hợp xướng với chất giọng khoẻ khoắn và tự tin; hát chính xác, đều đặn và hoà quyện giữa các bè. Cử chỉ, động tác phù hợp với tính chất của bài:

– Nét mặt, ánh mắt tươi tắn, rạng ngời.

– Tư thế linh hoạt, nhún nhảy nhẹ nhàng, đung đưa theo nhịp điệu của bài. Nên thực hiện giống nhau một số động tác hình thể hoặc vũ đạo đơn giản.

– Giao lưu cùng các nhóm bạn diễn và khán giả bằng tình cảm thiết tha, dịu dàng, thể hiện những tình cảm thân thương, nội tâm và kí ức tươi đẹp của tuổi học trò.

– Trang phục đối với nữ nên là áo dài, đối với nam là áo sơ mi, quần tối màu để phần biểu diễn thêm hấp dẫn.

1. Hãy so sánh hình thức hát đồng ca và hợp xướng.

2. Thực hiện cùng nhau một số cử chỉ, động tác hình thể hoặc vũ đạo để thể hiện một số câu hát trong ca khúc *Mùa xuân đến rồi đó* và trích đoạn hợp xướng *Cho tôi yêu*.

Trình bày ý tưởng dàn dựng và biểu diễn một trích đoạn ca khúc em yêu thích ở hình thức đồng ca hoặc hợp xướng.

Chuyên đề 2

KĨ NĂNG BIỂU DIỄN NHẠC CỤ

Bài 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ KĨ NĂNG BIỂU DIỄN NHẠC CỤ

Yêu cầu cần đạt:

- Thực hiện được một số kĩ năng biểu diễn độc tấu và hoà tấu nhạc cụ.
- So sánh được sự khác nhau về kĩ năng biểu diễn giữa độc tấu và hoà tấu.

Xem và nhận xét về người biểu diễn nhạc cụ trong một số trích đoạn của video: *Canon in D* của J. Pachelbel, *November rain piano & guitar* của Guns N'Roses, *Spanish dance No.1 for guitar* của Manuel de Falla.

1. Khái niệm về kĩ năng biểu diễn nhạc cụ

Là khả năng người biểu diễn vận dụng những kiến thức thu nhận được trong lĩnh vực nhạc cụ bao gồm: kĩ thuật thể hiện (cảm thụ âm nhạc, xử lí tác phẩm, làm chủ đôi bàn tay,...), kĩ thuật diễn (biểu cảm, hành động, cử chỉ,...) để trình bày trước công chúng.

2. Hình thức và kĩ năng biểu diễn nhạc cụ

a) Độc tấu

- **Khái niệm về độc tấu**

Là hình thức biểu diễn nhạc cụ của một người. Ví dụ như độc tấu guitar, piano,...

- **Một số kĩ năng cơ bản trong độc tấu**

– Kĩ năng phân tích: Người biểu diễn độc tấu cần trả lời được những câu hỏi trước khi trình diễn tác phẩm như: Tác phẩm viết ở giọng nào? Tác phẩm viết ở hình thức nào? Tác phẩm sử dụng những kĩ thuật nào để thể hiện? Tính chất âm nhạc của tác phẩm như thế nào? Xác định đúng thời kì sáng tác của tác phẩm để có thể xử lí tác phẩm đúng với ý đồ tác giả.

– Kĩ năng làm chủ kĩ thuật: Sau khi xác định được các kĩ thuật sử dụng trong bài, cần chọn các bài tập bổ trợ cho các kĩ thuật đó để trình diễn tác phẩm được tốt hơn.

– Kĩ năng thể hiện tác phẩm:

+ Phong cách biểu diễn: Trang nghiêm hoặc vui tươi.

+ Thể loại: Hành khúc, trữ tình hoặc nhảy múa.

+ Biểu cảm: Tuỳ vào tính chất của từng tác phẩm, người biểu diễn thể hiện những biểu cảm khác nhau trên nét mặt hoặc chuyển động của bàn tay.

– Kĩ năng làm chủ sân khấu

+ Động tác chào

Đây là kĩ năng quan trọng trước và sau khi biểu diễn của người nghệ sĩ, thể hiện phong thái tự tin của người biểu diễn cũng như thái độ tôn trọng, lịch sự của nghệ sĩ với khán giả.

Người chơi nhạc cụ có hai cách chào khán giả:

Với những nhạc cụ có thể cầm trên tay: cúi chào vừa phải, tay thuận cầm nhạc cụ đặt trước ngực, tay còn lại thả lỏng đặt thẳng tự nhiên.

Với nhạc cụ không thể cầm trên tay: đứng cạnh nhạc cụ đã được đặt sẵn trên sân khấu, có thể đặt nhẹ một tay lên nhạc cụ, tay còn lại thả lỏng, để thẳng tự nhiên hoặc giang hai tay ra, cúi chào vừa phải.



Hình 2.1. Ánh mắt và hướng nhìn

+ Cách đặt micrô

Với các nhạc cụ như Recorder hoặc kèn phím Melodica, người thể hiện có thể đứng hoặc ngồi, sử dụng chân micrô cách khoảng 30 cm.

Với đàn guitar có thể sử dụng micrô cài vào đàn hoặc đặt chân micrô ở phía gần cuối đàn cách khoảng 30 cm.

+ Trang phục

Nghệ sĩ biểu diễn cần mặc trang phục lịch sự, thuận lợi cho việc biểu đạt âm nhạc theo sự đặc thù của mỗi loại nhạc cụ.

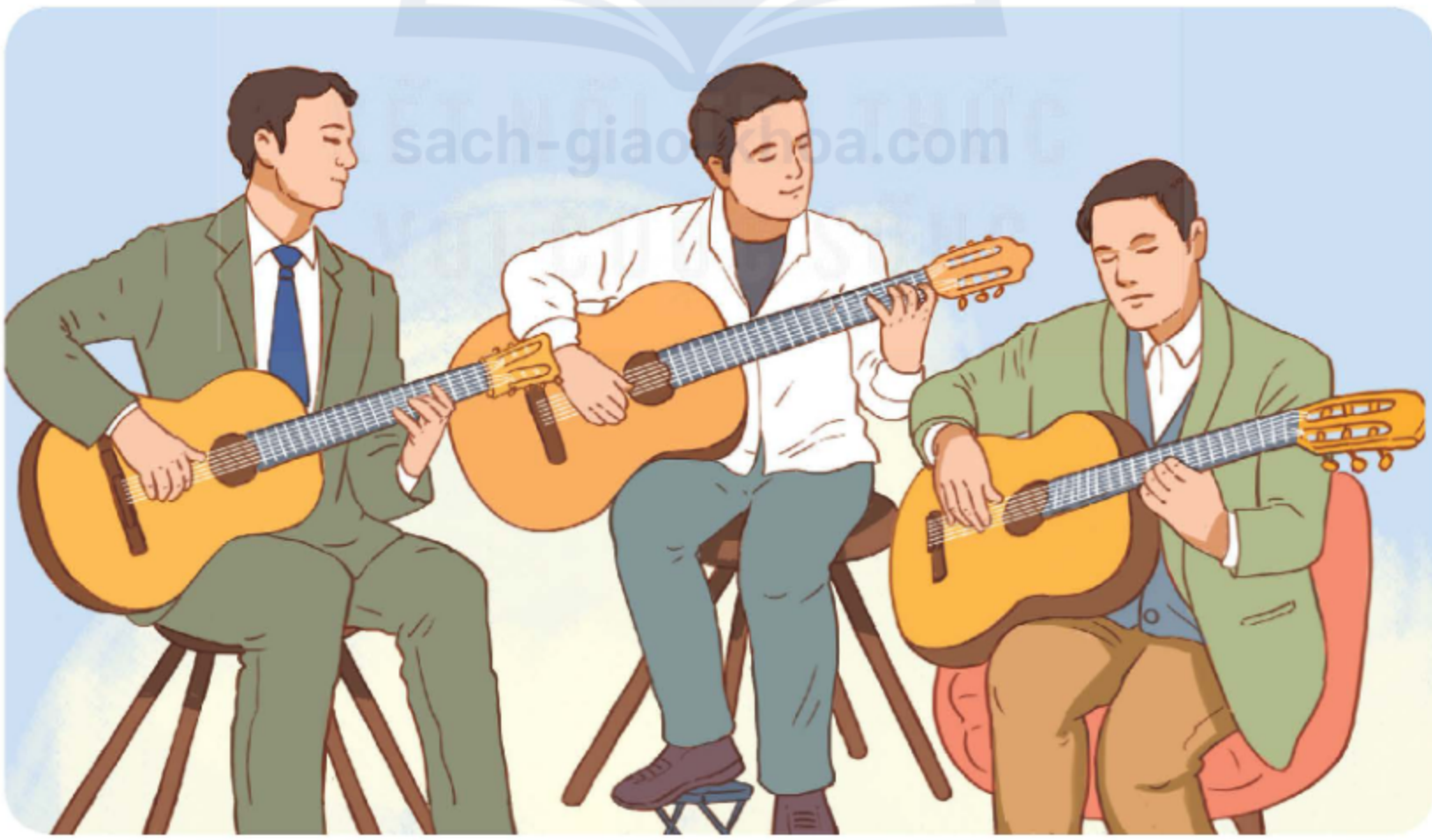
+ Xử lí một số tình huống thường gặp trên sân khấu

Tình huống	Xử lí
Hồi hộp, run, mất bình tĩnh	Hít thở sâu, không nên nhìn xuống khán giả, tập trung vào giai điệu chính của tác phẩm và liên tục đọc nhẩm giai điệu kết hợp với tiếp tục chơi.
Khi đang biểu diễn bị lãng quên một ý nhạc, một câu nhạc	Không được lo lắng hay mất bình tĩnh. Có thể chuyển ngay sang nhịp gần nhất mà bản thân có thể nhớ.
Khi micrô không lên tiếng	Không được dừng phần biểu diễn lại mà phải tiếp tục trình diễn để người chỉnh âm thanh có thể chủ động xử lí lại micrô hoặc đổi micrô.

b) Hoà tấu

- **Khái niệm về hoà tấu**

Là hình thức một nhóm người cùng thực hiện trình diễn một tác phẩm, đề cao sự hoà hợp về kĩ thuật, âm thanh, âm sắc và cảm xúc.



Hình 2.2. Hình thức hoà tấu

- **Một số kĩ năng cơ bản trong hoà tấu**

– Kĩ năng phân tích: Chia bè cho phù hợp với sở trường của các thành viên trong nhóm.

– Kĩ năng thể hiện tác phẩm:

+ Phong cách trình diễn: Trang nghiêm hoặc vui tươi.

+ Thể loại: Hành khúc, trữ tình hoặc nhảy múa.

+ Biểu cảm: Tuỳ vào tính chất của từng tác phẩm, nhóm người trình diễn thống nhất thể hiện những biểu cảm khác nhau trên nét mặt hoặc chuyển động hình thể.

– Kĩ năng phối hợp với bạn diễn: Mỗi thành viên của nhóm phải biết nghe bè, điều tiết âm lượng và bổ trợ cho nhau trong biểu diễn.

– Kĩ năng làm chủ sân khấu:

+ Động tác chào: Cả nhóm thống nhất về cách chào trước và sau khi biểu diễn.

+ Cách đặt micrô: Khác với phần độc tấu thì micrô tập trung cho một nhạc cụ, hoà tấu cần số lượng micrô nhiều hơn và chỉ để ở trước các nhạc cụ để có thể lấy được tiếng của cả nhóm hoà tấu.

+ Trang phục: Cần thống nhất về trang phục trong cả nhóm.

+ Xử lí một số tình huống thường gặp trên sân khấu: Ngoài những trường hợp như hồi hộp, run, mất bình tĩnh, lãng quên... người tham gia biểu diễn hoà tấu còn hay gặp phải những sự cố sau:

Tình huống	Cách xử lí
Thành viên trong nhóm quên bố cục biểu diễn, lệch nhịp, sai hoà âm...	Cả nhóm vẫn tiếp tục biểu diễn, thành viên nào quên cần lắng nghe, xác định lại ý nhạc/ câu nhạc cho chính xác và tiếp tục cùng nhóm biểu diễn.
Thành viên trong nhóm gặp sự cố về nhạc cụ (đứt dây, sai dây, mất âm thanh...).	Cả nhóm vẫn tiếp tục biểu diễn và cùng nhau "ra hiệu" cho thành viên khác bổ trợ, khắc phục sự thiếu hụt của nhạc cụ đó.

1. Trình bày một số kĩ thuật biểu diễn độc tấu và hoà tấu.

2. Chỉ ra sự khác biệt khi xem biểu diễn độc tấu và hoà tấu tác phẩm *Argentinian melody* của M. L. Anido.

1. Hãy trình bày kĩ năng biểu diễn độc tấu một tác phẩm mà em đã được học.

2. Em hãy đưa ra một số sự cố về biểu diễn độc tấu, hoà tấu và cách giải quyết.

Bài
2

THỰC HÀNH
BIỂU DIỄN ĐỘC TẤU ĐÀN GUITAR

Yêu cầu cần đạt:
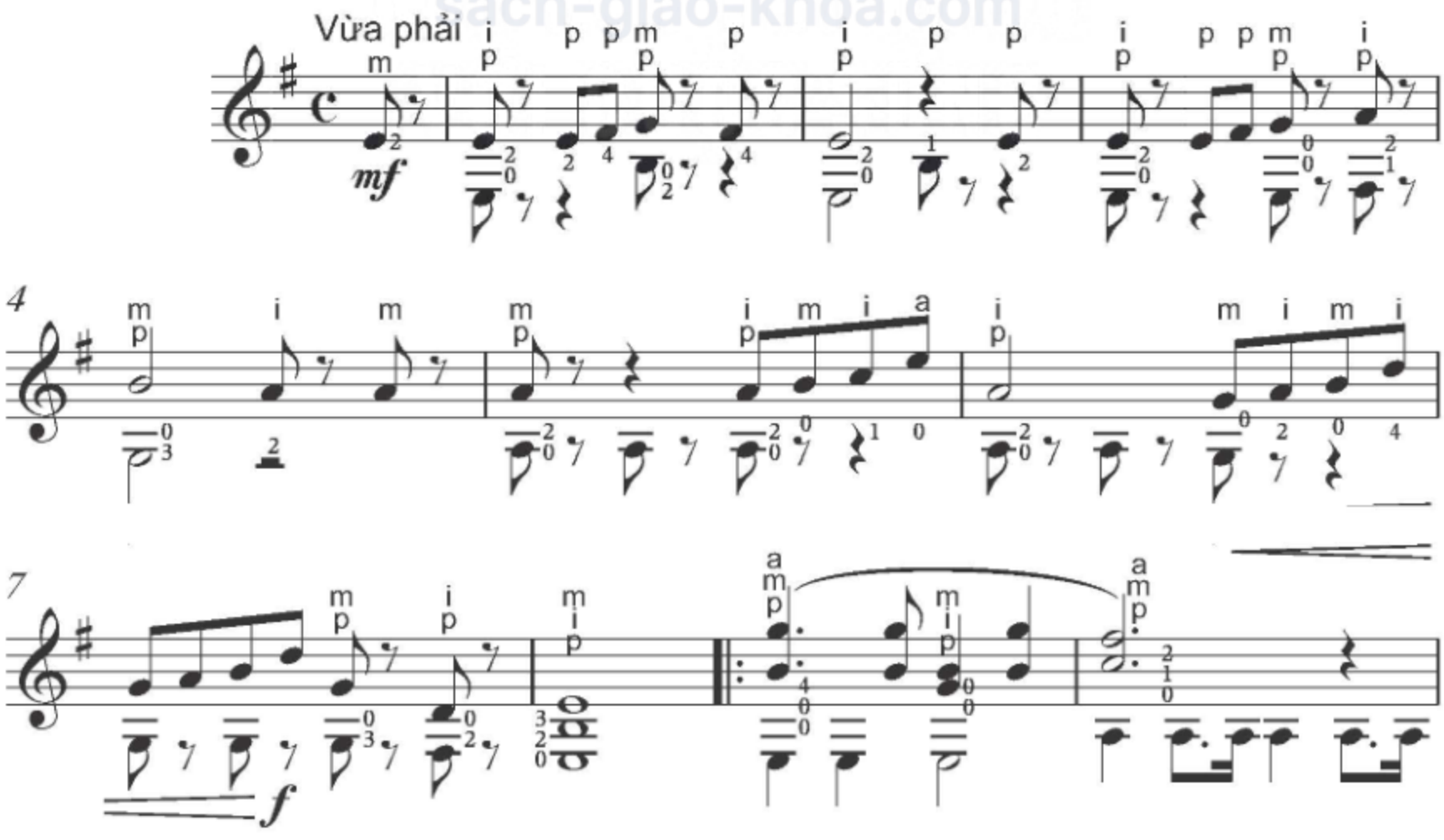
- Thực hiện được một số kĩ năng biểu diễn ở hình thức độc tấu.
- Thể hiện tác phẩm rõ ràng, đều đặn và đúng tính chất âm nhạc.
- Biết cách xử lí cảm xúc phù hợp với nội dung tác phẩm.

Xem và nhận xét về kĩ năng độc tấu đàn guitar trong một số trích đoạn của chương trình *Ana Vidovic en concierto – UANL 2021*.
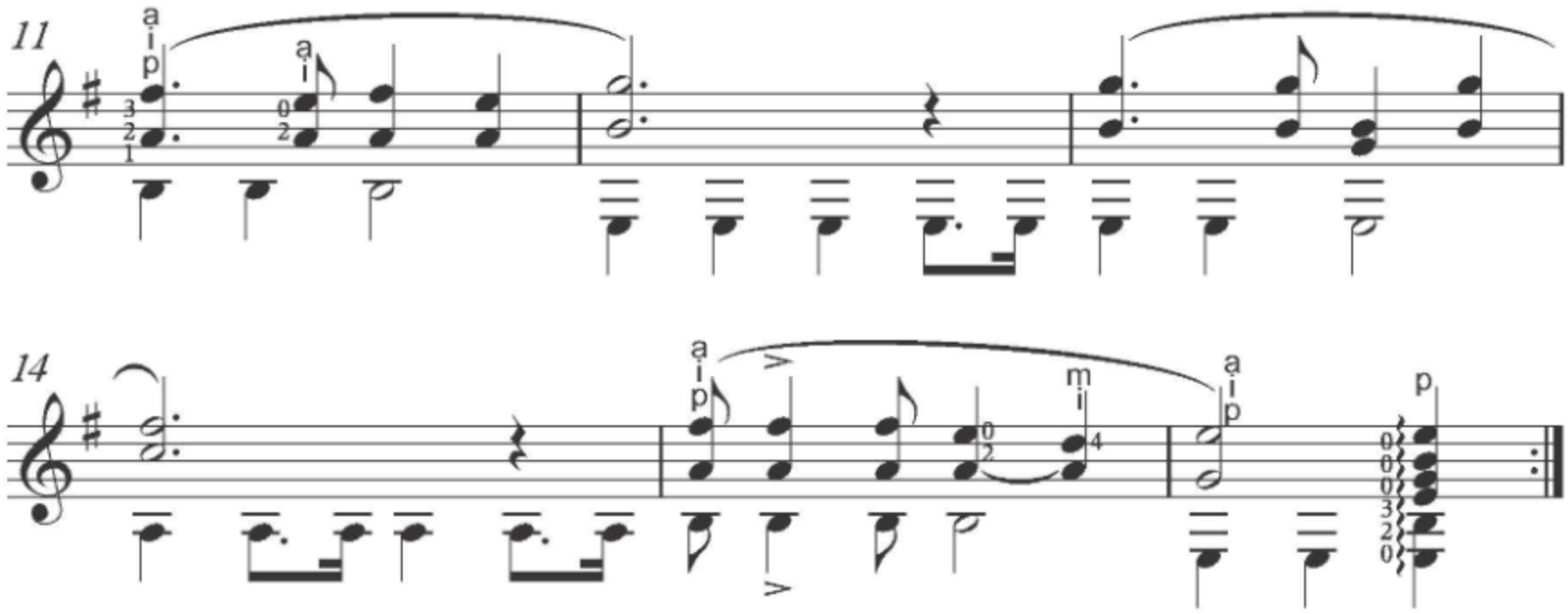
Hát mãi khúc quân hành

Nhạc và lời: Diệp Minh Tuyền

Chuyển soạn cho đàn guitar: Quang Tùng – Xuân Cung



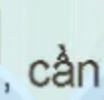
sach-giao-khoa.com



Hướng dẫn thực hiện:

– Bài tập gồm 2 đoạn. Đoạn thứ nhất từ nhịp 1 đến nhịp 8, gồm 2 câu. Câu 1 từ nhịp 1 đến nhịp 4, câu 2 từ nhịp 5 đến nhịp 8. Đoạn thứ hai từ nhịp 9 đến nhịp 16, gồm 2 câu. Câu 1 từ nhịp 9 đến nhịp 12 và câu 2 từ nhịp 13 đến nhịp 16 .

– Câu 1 đoạn 1 sử dụng kĩ thuật rời tiếng, câu 2 đoạn 1 sử dụng kĩ thuật liền tiếng. Nhấn mạnh vào đầu phách của mỗi nhịp, lưu ý những dấu nghỉ trong bài.

– Đoạn 2 có sử dụng tiết tấu  , cần lưu ý giữ đúng nhịp.

– Thể hiện tính trang nghiêm, tốc độ vừa phải, tiếng đàn dày dặn, mạnh và chắc chắn.

– Tập trung, tự tin hoàn thành tốt phần biểu diễn của mình trên sân khấu.

1. Luyện tập kĩ thuật rời tiếng tại câu 1, đoạn 1 và kĩ thuật liền tiếng tại câu 2 đoạn 1 trong tác phẩm *Hát mãi khúc quân hành*.

2. Luyện tập thuần thục tiết tấu  trong tác phẩm *Hát mãi khúc quân hành*.

Vận dụng kiến thức đã học để biểu diễn độc tấu trích đoạn của một tác phẩm mà em yêu thích.

sách-giáo-khoa.com

Bài 3

THỰC HÀNH BIỂU DIỄN HOÀ TẤU ĐÀN GUITAR

Yêu cầu cần đạt:
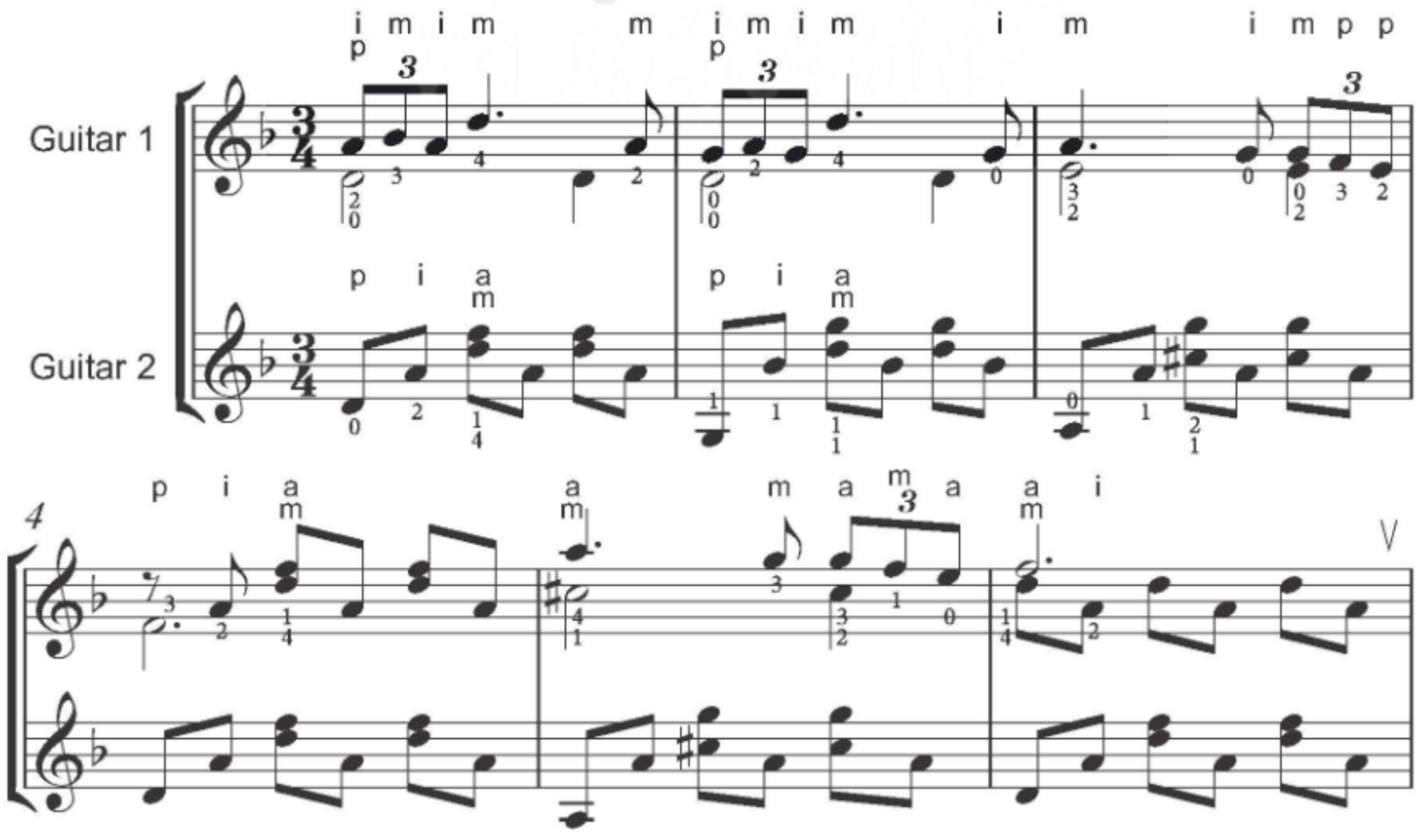
- Thực hiện được một số kĩ năng biểu diễn hoà tấu.
- Biết chủ động điều chỉnh âm thanh của đàn guitar để tạo nên sự hài hoà.
- Tự đánh giá về khả năng biểu diễn của nhóm mình và nhóm bạn.
- Phân tích được tiết mục biểu diễn hoà tấu đàn guitar bài *Serenade*.

Xem và nhận xét về những người biểu diễn hoà tấu guitar trong một số trích đoạn The Entertainer của S. Joplin (do ba người biểu diễn); Concierto Andaluz cho bốn guitar và dàn nhạc của J. Rodrigo.

Serenade

Nhạc và lời: F. Schubert

Chuyển soạn cho đàn guitar: Tạ Tấn



7 i m i a i m i m a m m i m i m

10 i m a p a p p p p m a

13 i m a i a m i p p p i m i m m

16 i m a i p i m i p m a

19 i m a i a m i p p p m i m i m

22 i m a a m3 a m i m m p i a

p i a i i

sach-giao-khoa.com

Hướng dẫn thực hiện:

– Tác phẩm được viết với hình thức 2 đoạn đơn. Đoạn 1 từ nhịp 1 đến nhịp 12. Đoạn 2 từ nhịp 13 đến nhịp 24. Đoạn 1 cần lưu ý đảm bảo đúng tiết tấu của chùm 3 nốt đơn. Đoạn 2 lưu ý thể hiện tiết tấu móc đơn chấm dôi kép cho đúng. Bài tập có một nốt nhạc mới, ở nhịp thứ 5 có nốt La bấm ở dây 1 phím 5.

– Hoà tấu yêu cầu sự kết hợp hài hoà, chính xác về nhịp phách, tốc độ cũng như cường độ.

Đàn guitar 1 với vai trò bè chính, cần phải thể hiện to, rõ ràng và giữ đúng nhịp phách. Lưu ý thể hiện đúng tiết tấu chùm ba nốt đơn và nốt đen chấm dôi phải ngân đủ trường độ.

Đàn guitar 2 thể hiện cường độ nhẹ hơn, cần chú ý lắng nghe tốc độ của đàn guitar một, tránh tình trạng lệch nhịp.

– Đây là tác phẩm mang tính chất lãng mạn. Tiếng đàn cần nhẹ nhàng, sâu lắng. Lưu ý các câu nhạc có chùm ba nốt đơn để thể hiện đúng tiết tấu và sắc thái.

– Cần chuẩn bị tốt phần bè của mình được giao. Phải tập trung, tự tin, kết hợp tốt phần biểu diễn của mình với cả nhóm trên sân khấu.

1. Nêu kĩ năng thể hiện các chùm ba móc đơn trong tác phẩm *Serenade*.

2. Chia nhóm nhỏ luyện tập biểu diễn hoà tấu tác phẩm *Serenade*.

Sưu tầm một số video hoà tấu guitar, nêu phong cách, thể loại và biểu cảm của các nghệ sĩ. Nhận xét về sự hoà hợp của các thành viên trong nhóm.

sách-giáo-khoa.com

Chuyên đề 3

KĨ NĂNG CHỈ HUY

Bài 1

NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG VỀ CHỈ HUY

Yêu cầu cần đạt:

- Thực hiện được đường nét chỉ huy một số loại nhịp và kĩ thuật diễn tả âm nhạc.
- Cảm nhận được nội dung, tình cảm của tác phẩm.
- Nhận xét, tự đánh giá được khả năng thể hiện các kĩ thuật chỉ huy của bản thân và người khác.

Xem trích đoạn chương IV Bản giao hưởng số 9 của L. v. Beethoven phần hợp xướng và dàn nhạc. Nêu cảm nhận về hoạt động của người chỉ huy trên sân khấu (vị trí đứng, hoạt động của hai tay, ánh mắt, cử chỉ,...).

1. Khái niệm về chỉ huy

Chỉ huy là hoạt động của người điều khiển dàn đồng ca, dàn hợp xướng, dàn nhạc thực hiện tác phẩm âm nhạc. Người chỉ huy sử dụng các động tác đôi tay, cử chỉ, nét mặt để thực hiện việc điều khiển.

2. Tư thế của người chỉ huy

a) Đầu và mặt

Đầu và mặt người chỉ huy luôn hướng thẳng về phía diễn viên.



Hình 3.1. Hướng đầu và mặt của người chỉ huy

b) Tư thế đứng

Tư thế đứng tự nhiên nhất là hai bàn chân mở song song khoảng 20 cm hoặc một bên hơi nhích lên phía trước một chút và đứng vững trên hai chân. Không nên đứng mở chân quá rộng hay quá hẹp.



Hình 3.2: Tư thế đứng của người chỉ huy

c) Phạm vi hoạt động của hai tay

– Cánh tay chuyển động theo chiều dọc không cao quá đỉnh đầu và thấp quá dưới ngang thắt lưng.

– Cánh tay chuyển động theo chiều ngang, không mở rộng duỗi thẳng cánh tay và không thu hẹp bắt chéo.

– Lòng bàn tay úp xuống tự nhiên.

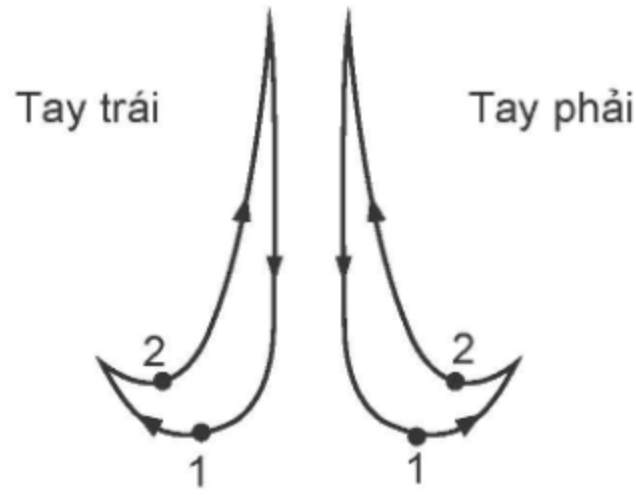
3. Đường nét chỉ huy cơ bản

a) Nhịp 2 phách

Cách đánh nhịp 2 phách được quy định bởi hai hướng ngược nhau, tương ứng với hai động tác là đánh xuống (phách 1) và đánh lên (phách 2).



a) Hướng chuyển động



b) Đường nét chỉ huy

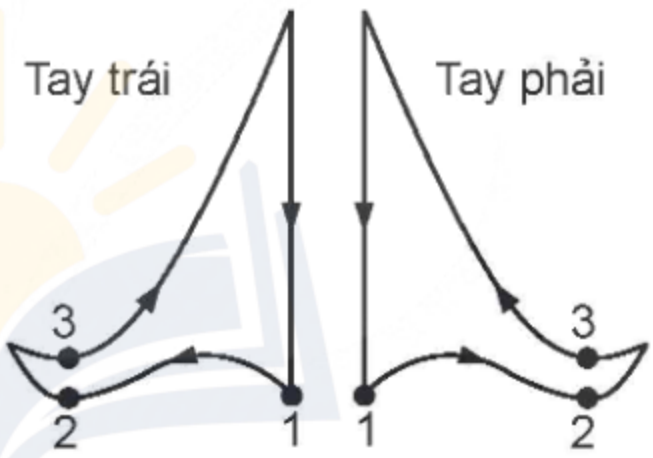
Hình 3.3. Nhịp 2 phách

b) Nhịp 3 phách

Cách đánh nhịp 3 phách được quy định bởi ba hướng khác nhau, tương ứng với ba động tác là đánh xuống (phách 1), đánh ra phía ngoài (phách 2) và đánh lên (phách 3).



a) Hướng chuyển động

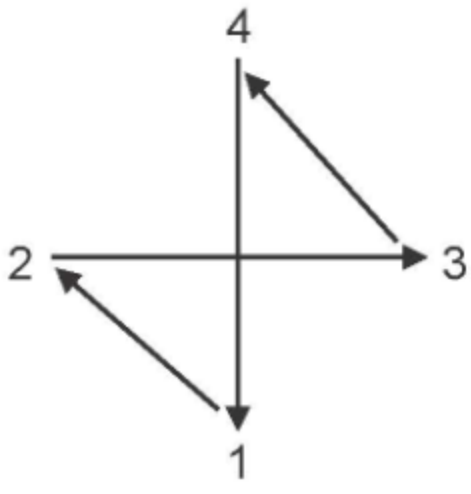


b) Đường nét chỉ huy

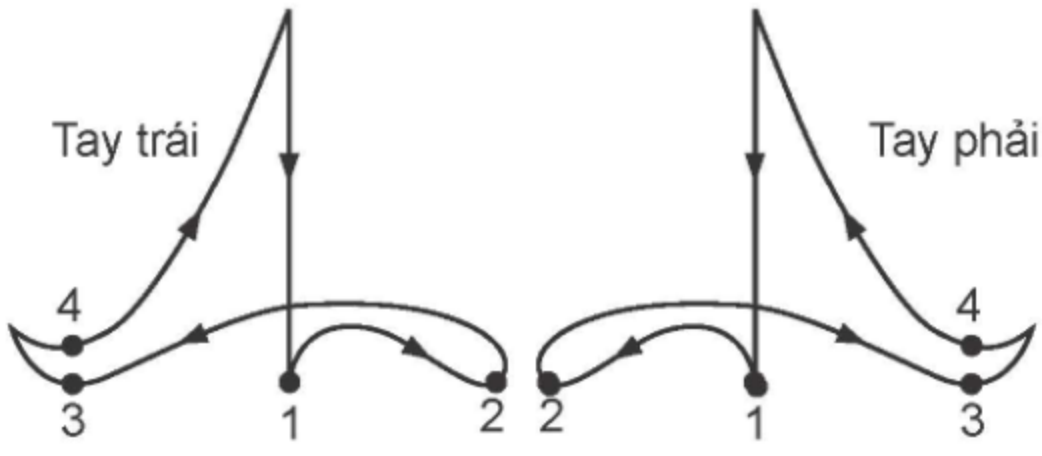
Hình 3.4. Nhịp 3 phách

c) Nhịp 4 phách

Cách đánh nhịp 4 phách được quy định bởi bốn hướng khác nhau, tương ứng với bốn động tác: đánh xuống (phách 1), đánh vào phía trong (phách 2), đánh ra phía ngoài (phách 3) và đánh lên (phách 4).



a) Hướng chuyển động



b) Đường nét chỉ huy

Hình 3.5. Nhịp 4 phách

4. Một số động tác diễn tả âm nhạc trong chỉ huy

a) Động tác lấy đà

- **Khái niệm:**

Lấy đà là động tác chuẩn bị diễn xướng được thể hiện qua tín hiệu của đôi tay người chỉ huy.

- **Động tác lấy đà mở đầu:**

Là động tác dẫn dắt dàn hợp xướng/dàn nhạc khởi xướng/khởi tấu.
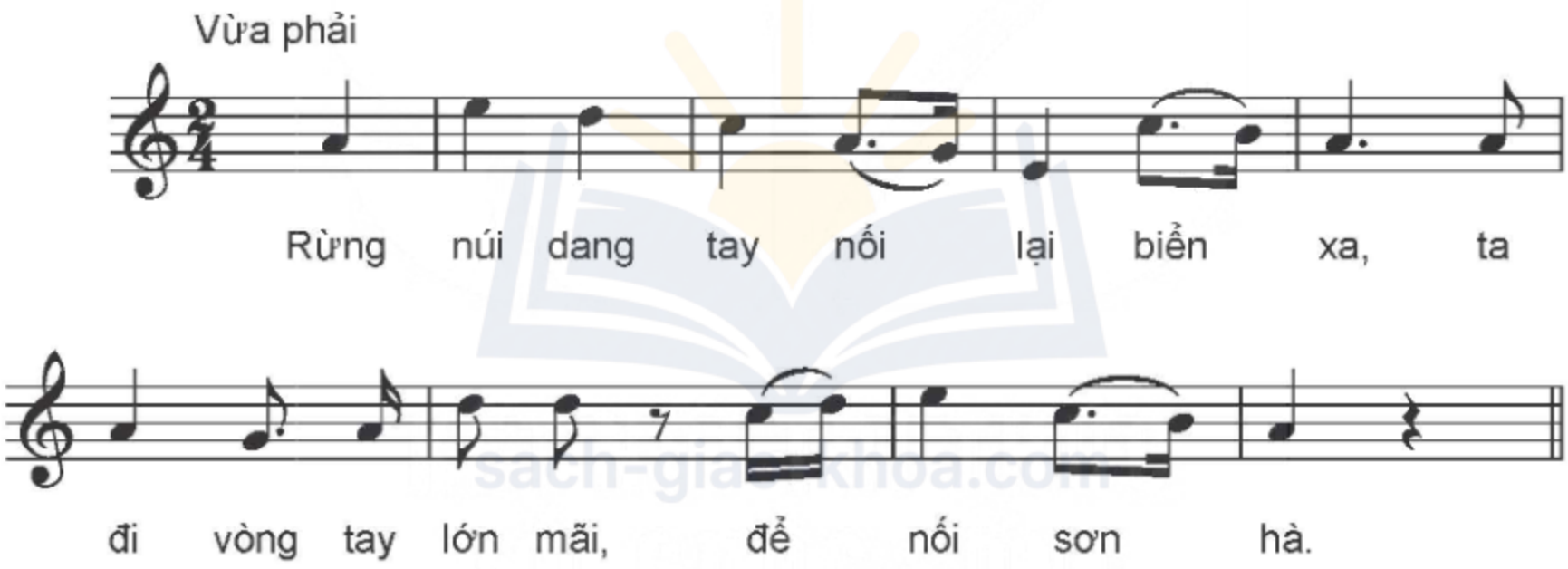
Động tác lấy đà cho dàn hợp xướng bắt vào đầu phách: động tác thường được thực hiện trước một phách.

Ví dụ 1:

Nối vòng tay lớn

(Trích)

Nhạc và lời: Trịnh Công Sơn



Hướng dẫn thực hiện:

– Thực hiện đường nét chỉ huy nhịp 2 phách.

– Lấy đà phách 1 cho khởi xướng phách 2.

– Phách lấy đà bắt đầu từ dấu chấm phách 1 theo hướng mũi tên, chuyển động sang vị trí dấu chấm phách 2 (đường nét liền), Hình 3.6.



Hình 3.6. Lấy đà phách 1
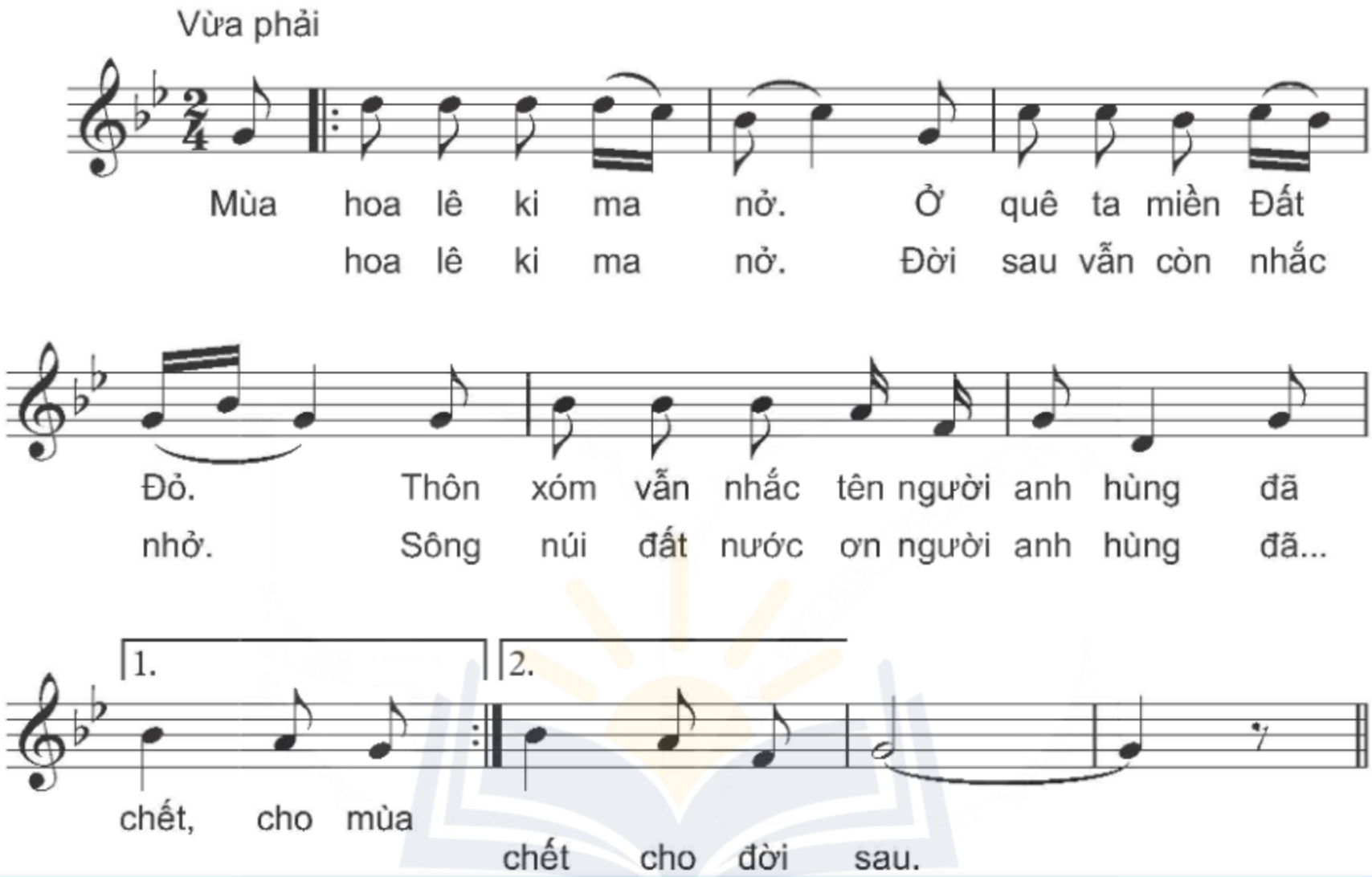
Động tác lấy đà cho âm thanh bắt vào phần nhẹ của phách: động tác thường được nhấn vào đầu phách để tạo đà cho dàn hợp xướng bắt vào từ phần nhẹ của phách.

Ví dụ 2:

Biết ơn chị Võ Thị Sáu

(Trích)

Nhạc và lời: Nguyễn Đức Toàn



Hướng dẫn thực hiện:

– Thực hiện đường nét chỉ huy nhịp 2 phách.

– Lấy đà phách 2 cho khởi xướng nửa sau phách 2.

– Phách lấy đà bắt đầu từ dấu chấm phách 2 theo hướng mũi tên (đường nét liền hình 3.7).



Hình 3.7. Lấy đà nửa phách 2

- **Động tác lấy đà xen kẽ giữa các phách:**

Động tác giữ chức năng kép vừa lấy hơi cho dàn hợp xướng thực hiện ý nhạc, câu nhạc mới vừa đảm bảo sự đầy đủ âm thanh theo yêu cầu của tác phẩm.
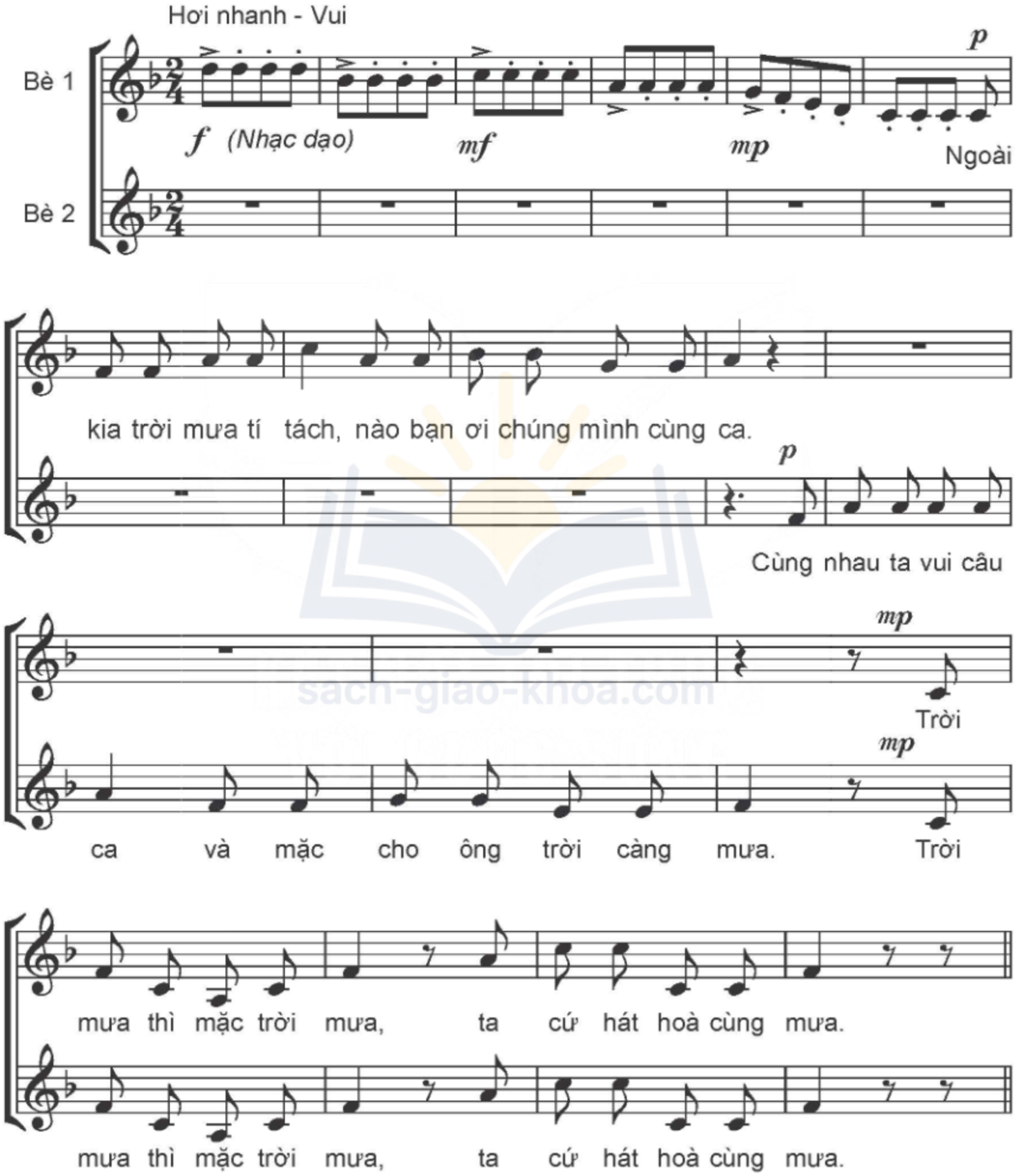
Ví dụ 3:

Hát trong mưa

(Trích)

Nhạc: Pháp

Lời Việt: Tạ Phước



sách-giáo-khoa.com

Hướng dẫn thực hiện:

– Thực hiện đường nét chỉ huy nhịp 2 phách.

– Tay phải lấy đà phách 2 cho phần nhạc dạo vào phách 1.

– Nhịp số 6: Tay trái hướng về phần bè 1. Đà nhấn phách 2 cho bè 1 khởi xướng nửa sau phách 2.

– Nhịp số 10: Tay phải hướng về phần bè 2. Đà nhấn phách 2 cho bè 2 khởi xướng nửa sau phách 2.

– Nhịp số 14 và 16: Hai tay đồng thời đà nhấn phách 2 cho 2 bè cùng hát tiết nhạc mới.

b) Động tác kết thúc

- **Khái niệm:**

Là tín hiệu người chỉ huy để toàn thể diễn viên ngừng diễn cùng một lúc.

- **Động tác kết thúc bài:**
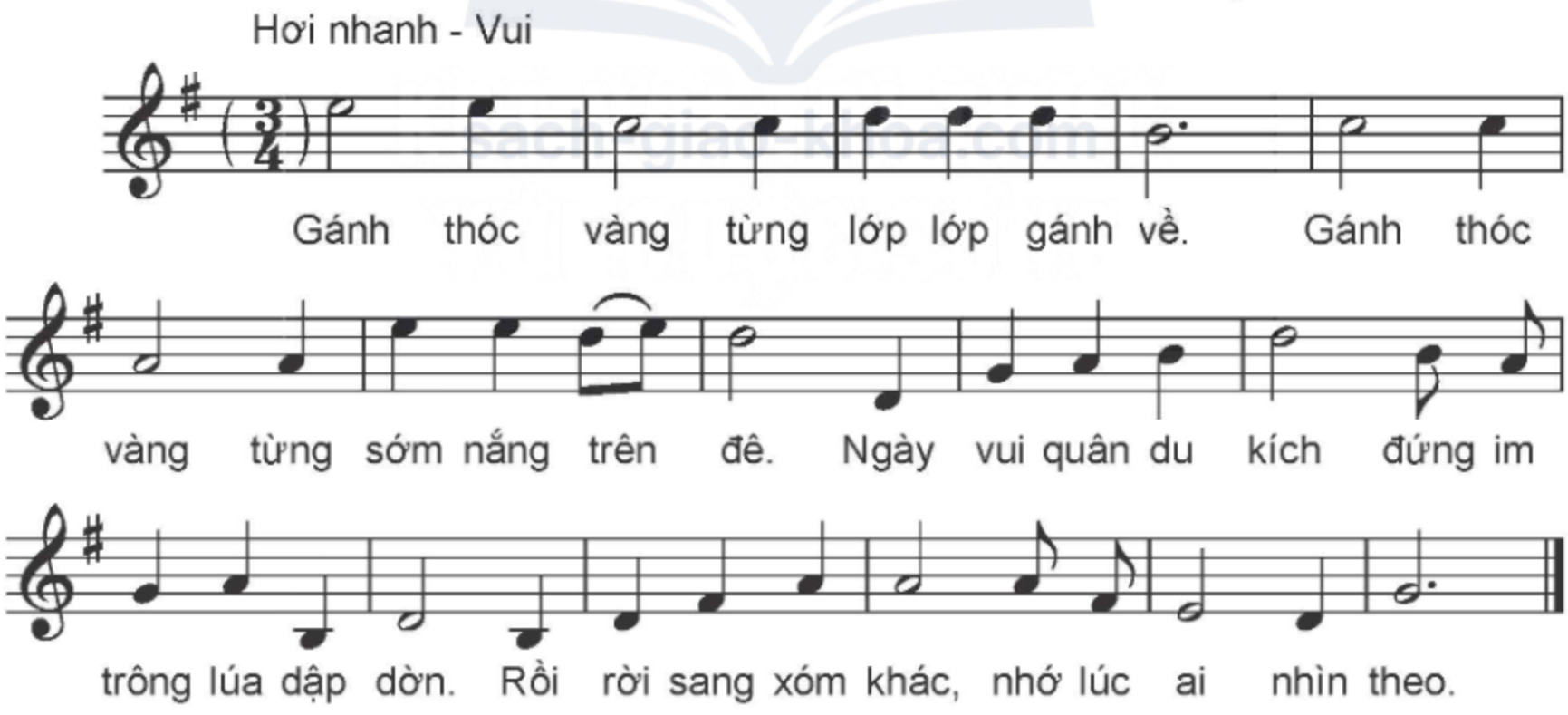
Phách cuối thực hiện động tác đánh lên báo hiệu cho diễn viên chuẩn bị ngừng diễn, sau đó đánh xuống để diễn viên ngừng diễn. Kết thúc động tác, ngón cái khép hờ với ngón trỏ cùng các ngón khác.

Ví dụ 4:

Ngày mùa

(Trích)

Nhạc và lời: Văn Cao



Hướng dẫn thực hiện:

– Phách 3 nốt cuối cùng của bài, hai tay đồng thời thực hiện động tác đánh lên báo hiệu chuẩn bị ngừng diễn và đánh xuống ở phách tiếp theo để diễn viên ngừng diễn.

– Kết thúc động tác hai tay đồng thời dừng lại, ngón cái khép hờ với ngón trỏ và cùng các ngón khác.

c) Diễn tả âm thanh liền tiếng (legato)

Là cách đánh miết, mềm mại, trôi chảy thể hiện những âm thanh liên tục ngân vang, nối tiếp không ngừng. Khi thực hiện, cổ tay nới lỏng và bàn tay chuyển động luôn đi sau cánh tay.
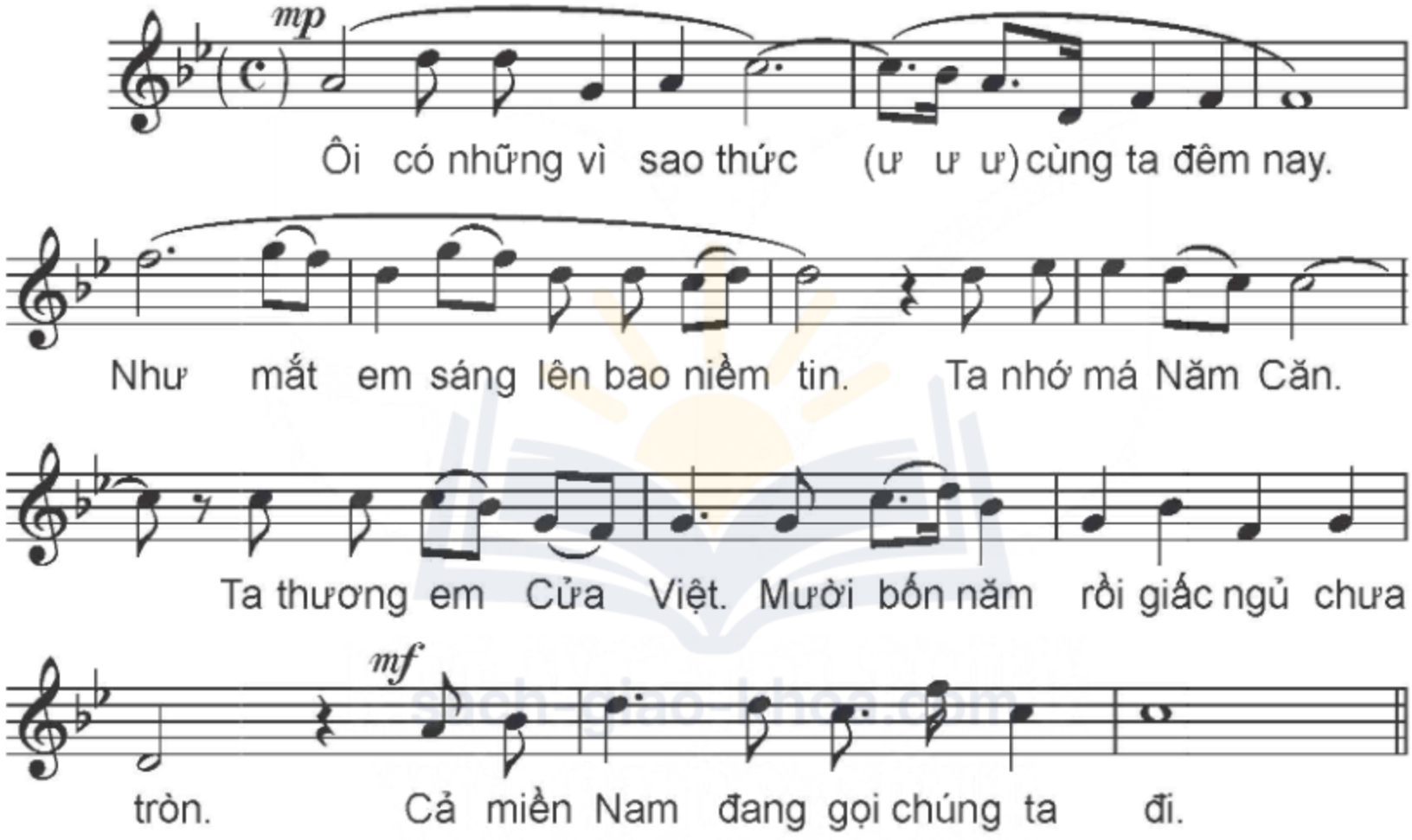
Ví dụ 5:

Bài ca Trường Sơn

(Trích)

Nhạc: Trần Chung

Lời: Trích thơ Gia Dũng



Hướng dẫn thực hiện:

– Thực hiện đường nét chỉ huy nhịp 4 phách.

– Đà phách 4 cho khởi xướng phách 1.

– Điều khiển, dẫn dắt cho diễn viên lấy hơi:

+ Đà phách 3, các nhịp 7 và nhịp 12.

+ Đà phách 1 nhịp 9 và phách 2 nhịp 10.

– Cổ tay nới lỏng, bàn tay chuyển động hơi chậm hơn cánh tay; tránh nảy và giật ở các phách.

– Kết thúc: Phách cuối cùng thực hiện động tác đà ở phách 4, đánh lên và rơi xuống kết thúc tại điểm phách 1. Ngón cái khép hờ cùng ngón trỏ và các ngón khác.

– Trong quá trình thực hiện kĩ thuật, người chỉ huy hát theo giai điệu của bài.

d) Diễn tả âm thanh ngắt tiếng (staccato)
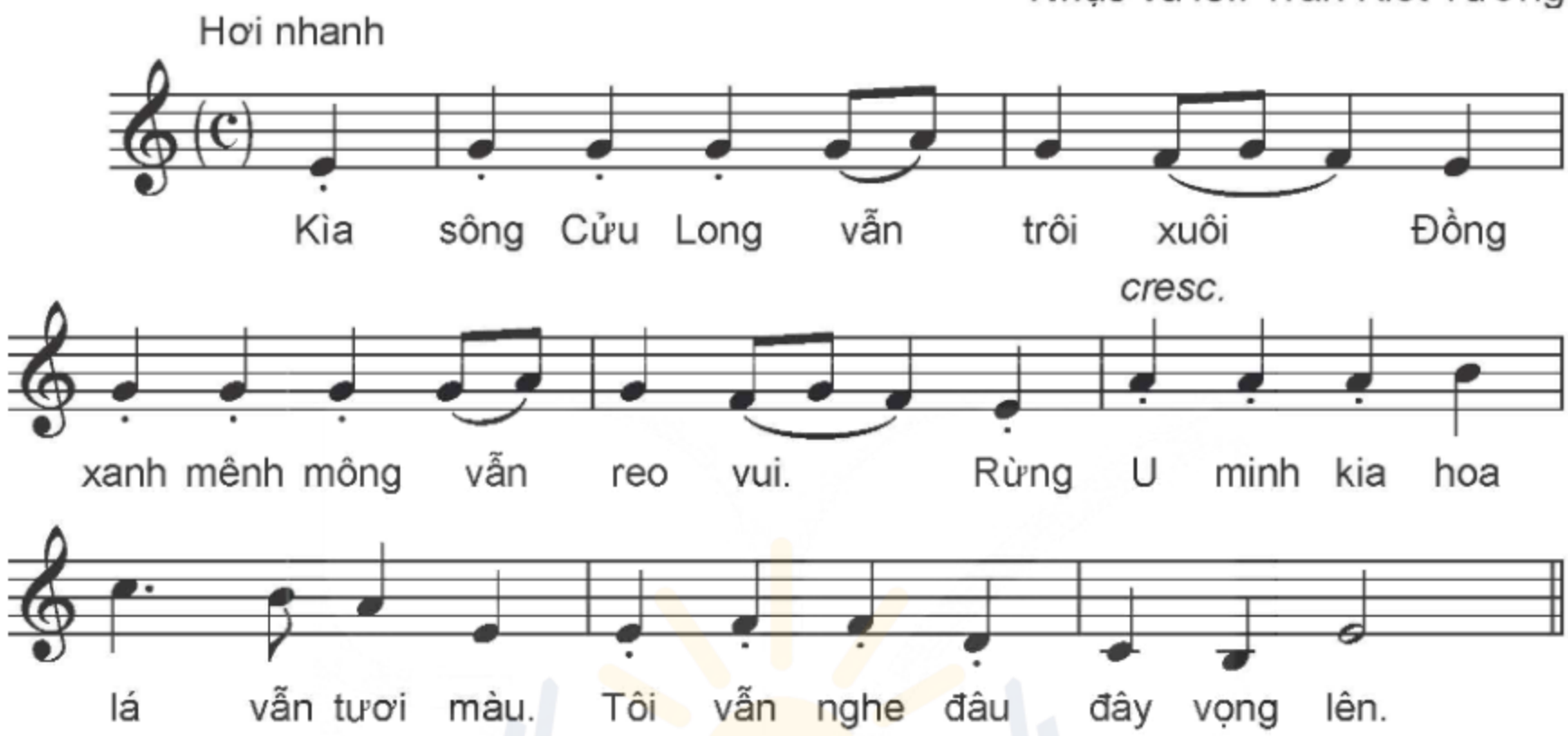
Là cách đánh ngắn gọn thể hiện những âm thanh tách rời, không ngân vang. Khi thực hiện chủ yếu sử dụng lực cổ tay kết hợp chuyển động bàn tay và ngón tay.

Ví dụ 6:

Bài ca chiến thắng

(Trích)

Nhạc và lời: Trần Kiết Tường



Hướng dẫn thực hiện:

– Thực hiện đường nét chỉ huy nhịp 4 phách.

– Lấy đà: Thực hiện phách 3 cho khởi xướng phách 4.

– Vị trí nốt nhạc có dấu chấm dưới hình nốt: Đánh ngắn gọn, chủ yếu sử dụng lực cổ tay kết hợp với bàn tay và ngón tay.

– Kết thúc: Phách cuối cùng thực hiện động tác đà ở phách 4, đánh lên và rơi xuống kết thúc tại điểm phách 1. Ngón cái khép hờ cùng ngón trỏ và các ngón khác.

– Trong quá trình thực hiện kĩ thuật, người chỉ huy hát theo giai điệu của bài.

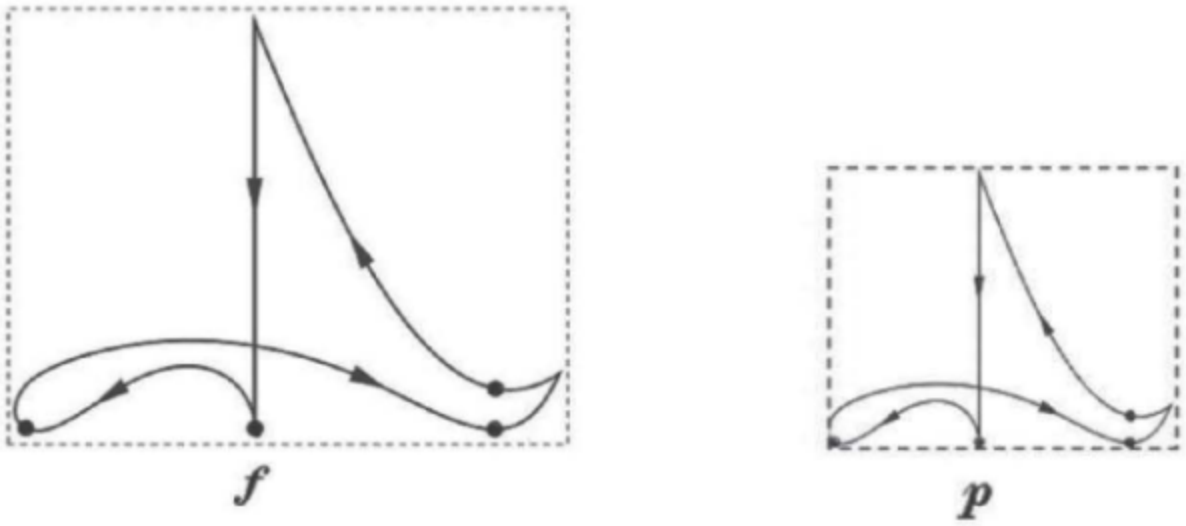
e) Diễn tả cường độ (sắc thái)

- **Cường độ thường được thể hiện qua các kí hiệu: p (nhẹ) , mp (nhẹ vừa), mf (mạnh vừa), f (mạnh).**

– Người chỉ huy sử dụng biên độ đôi tay để diễn tả mạnh/nhẹ phụ thuộc vào từng yêu cầu cụ thể.

+ Mạnh: Đường nét chỉ huy thực hiện biên độ rộng (hình 3.8a).

+ Nhẹ: Đường nét chỉ huy thực hiện biên độ hẹp (hình 3.8b).



a) Cường độ mạnh

b) Cường độ nhẹ

Hình 3.8. Biên độ diễn tả cường độ

1. Chỉ ra các động tác diễn tả âm nhạc đã học trong hai trích đoạn:

– *Hát trong mưa,* nhạc: Pháp, lời Việt: Tạ Phước.

– *Bài ca Trường Sơn,* nhạc Trần Chung, lời: Trích thơ Gia Dũng.

2. Thực hiện động tác diễn tả âm nhạc theo các kí hiệu chỉ dẫn của hai trích đoạn:

– *Hát trong mưa*, nhạc: Pháp, lời Việt: Tạ Phước.

– *Bài ca Trường Sơn*, nhạc Trần Chung, lời: Trích thơ Gia Dũng.
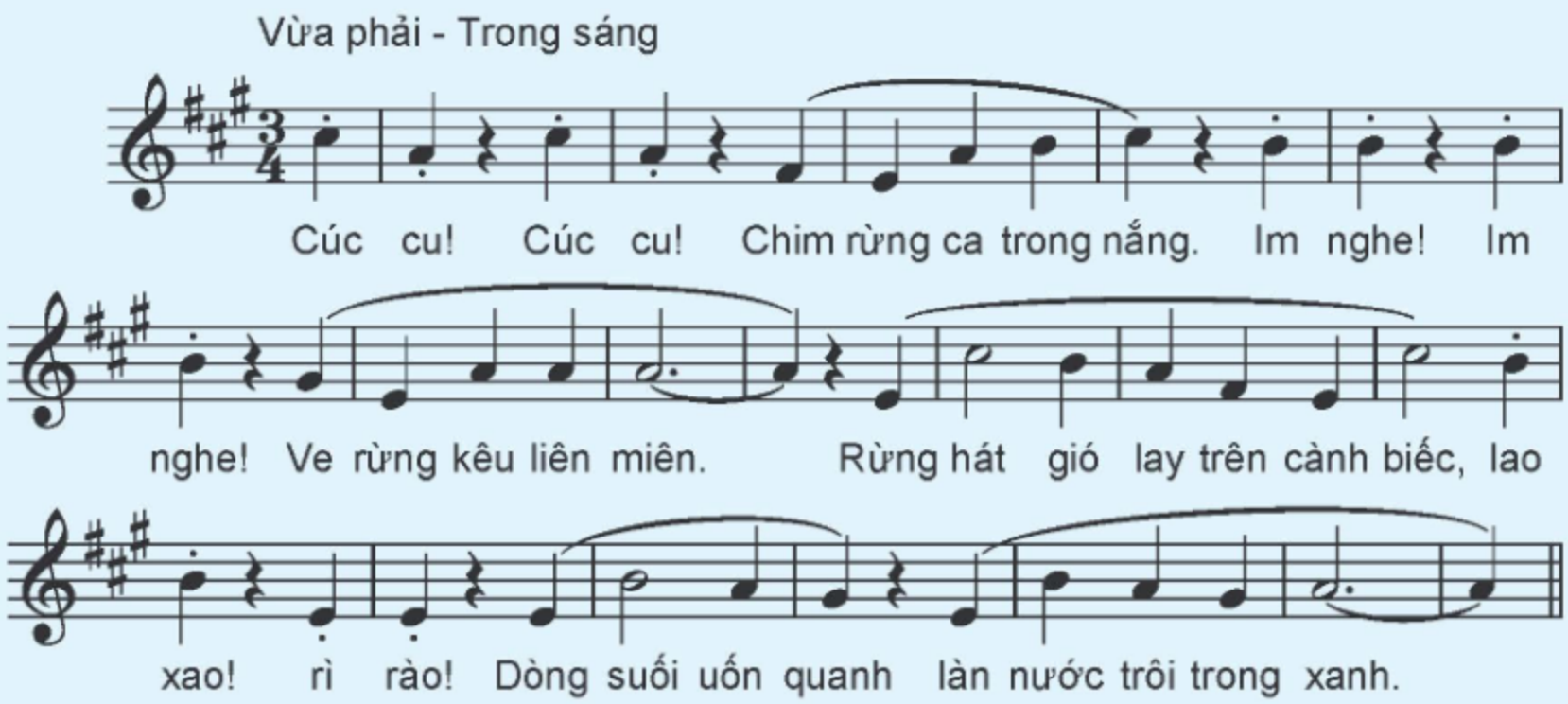
3. Nhận xét, tự đánh giá được khả năng trong quá trình luyện tập của bản thân và người khác.

Vận dụng các động tác diễn tả âm nhạc đã học vào chỉ huy trích đoạn bài *Nhạc rừng* – Nhạc và lời Hoàng Việt.

Nhạc rừng

(Trích)

Nhạc và lời: Hoàng Việt



Bài 2

THỰC HÀNH CHỈ HUY ĐỒNG CA, HỢP XƯỚNG

Yêu cầu cần đạt:

- Phân tích được tác phẩm, tiết mục chỉ huy đồng ca, hợp xướng.
- Cảm nhận được nội dung, sắc thái, tình cảm của tác phẩm âm nhạc.
- Chỉ huy, dàn dựng được các tác phẩm đồng ca, hợp xướng ở trong và ngoài nhà trường.
- Nhận xét, tự đánh giá được khả năng thể hiện các kĩ thuật chỉ huy của bản thân và người khác.

Xem và nhận xét về sự điều khiển, dẫn dắt của người chỉ huy qua hai tác phẩm:
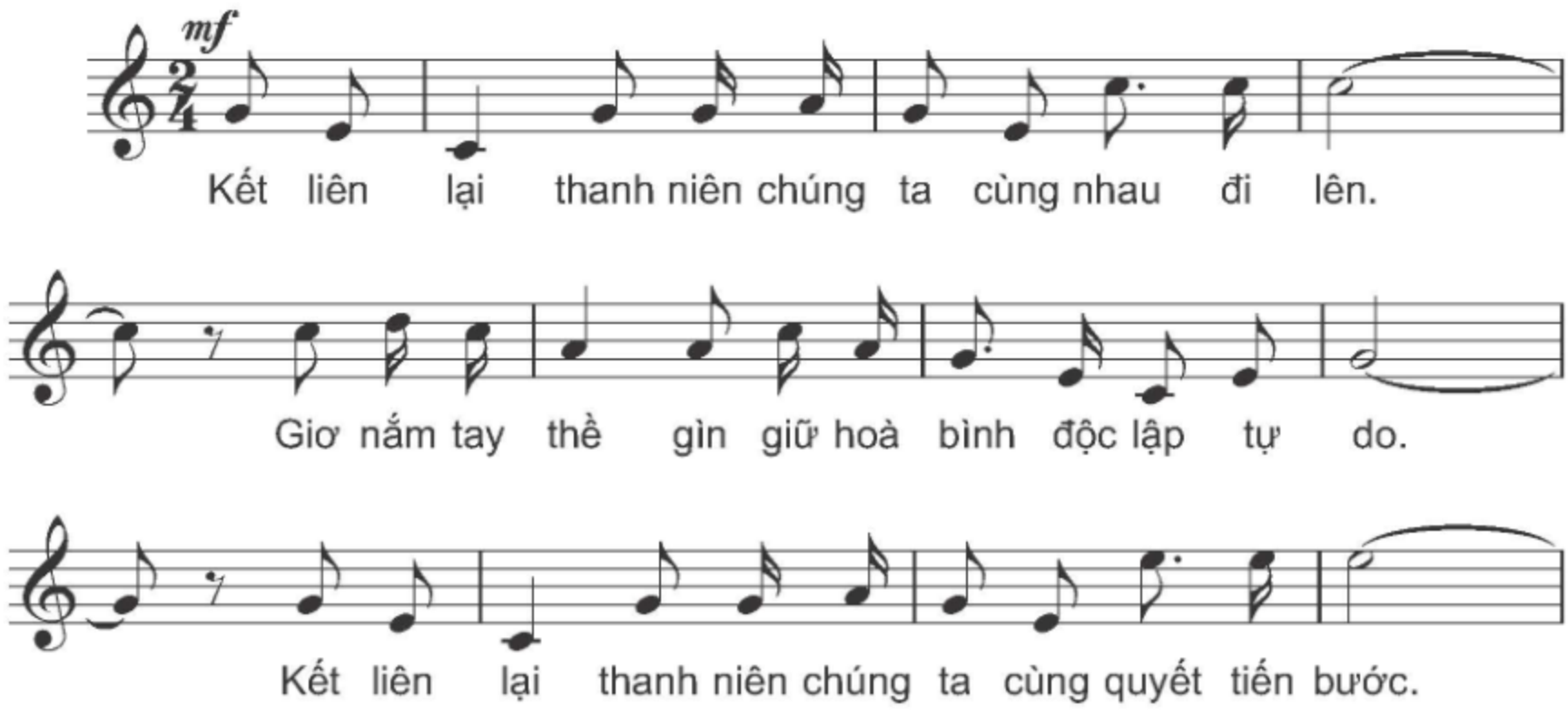
– *Ca ngợi Tổ quốc*, nhạc và lời: Hồ Bắc, phối âm: Lưu Cầu.

– *Hát ru*, nhạc: J. Brahms, lời Việt: Trung Kiên.
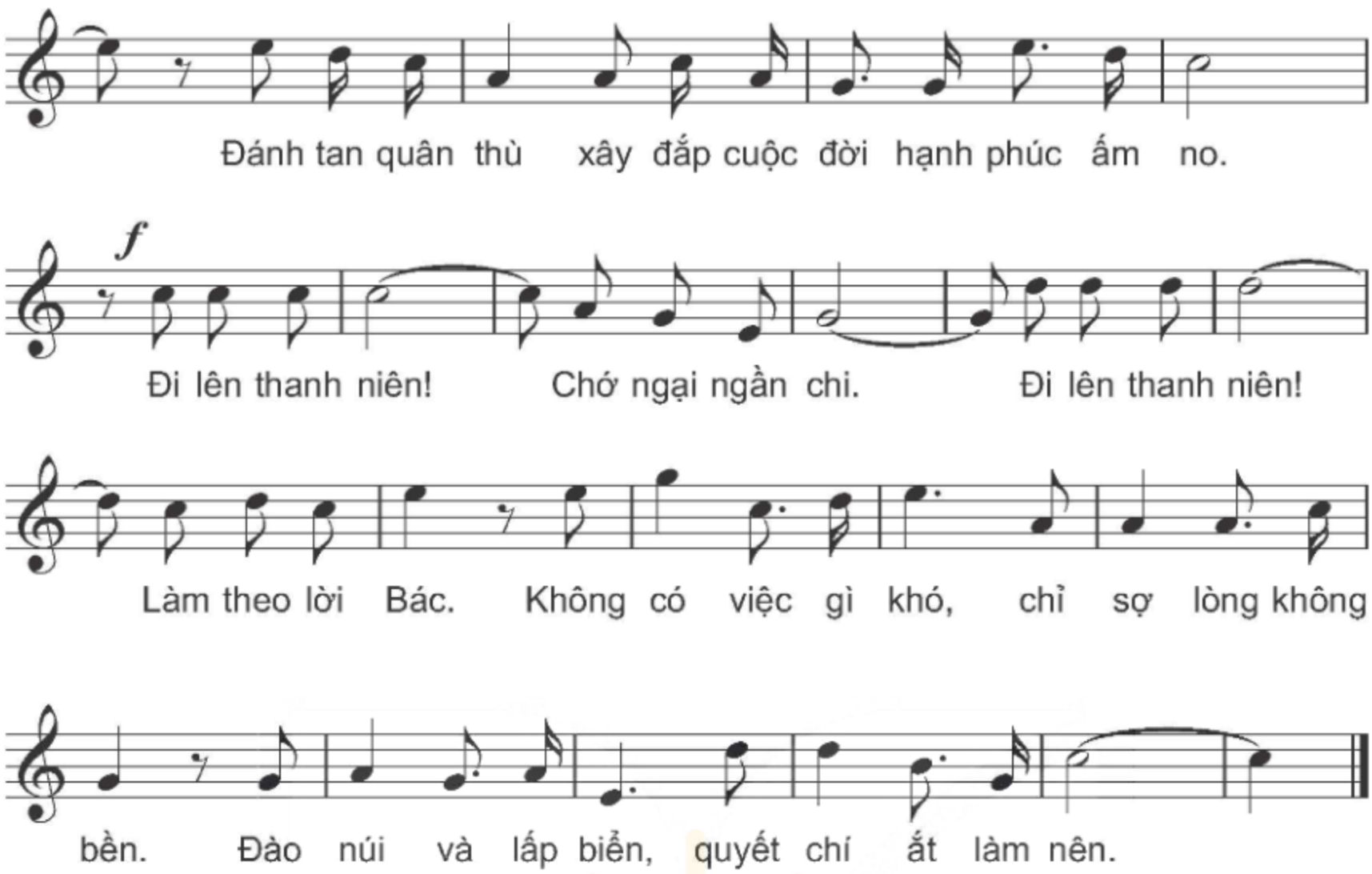
1. Thực hành chỉ huy hát đồng ca

Thanh niên làm theo lời Bác

Nhạc và lời: Hoàng Hoà



sách-giáo-khoa.com



a) Phân tích bài

– Tác phẩm *Thanh niên làm theo lời Bác*, nhạc và lời Hoàng Hoà, viết ở nhịp $\frac{2}{4}$, với tính chất khoẻ mạnh, hào hùng. Tác phẩm là bài hát truyền thống của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

– Cấu trúc: Tác phẩm có hai đoạn đơn.

+ Đoạn 1: Từ đầu đến nhịp 15, gồm 2 câu (câu 1 đến nhịp 7, câu 2 đến hết nhịp 15).

+ Đoạn 2: Từ nhịp 16 đến hết bài (câu 1 từ nhịp 16 đến nhịp 23, câu 2 từ nhịp 23 đến hết bài).

– Giai điệu: Vui tươi, khoẻ mạnh, thôi thúc như tiếng kèn ra trận. Ca từ dễ thuộc, lôi cuốn.

– Giá trị nghệ thuật: Tác phẩm như truyền một sức mạnh tinh thần đến với thế hệ trẻ với thông điệp "không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền, đào núi và lấp biển, quyết chí ắt làm nên".

b) Chỉ huy tác phẩm

– Thực hiện đường nét chỉ huy nhịp 2 phách.

– Thực hiện cách diễn tả âm thanh ngắn gọn, khoẻ mạnh, đánh dứt khoát, rõ ràng điểm phách.

– Thực hiện động tác lấy đà mở đầu phách 1 cho khởi xướng phách 2.

sách-giáo-khoa.com

– Điều khiển, dẫn dắt diễn viên lấy hơi:

+ Nhịp 4, nhịp 8, nhịp 12, nhịp 16, nhịp 18, nhịp 20 và nhịp 22 đà phách 1.

+ Nhịp 23, nhịp 25, nhịp 27 và nhịp 29 đà phách 2.

– Điều khiển, dẫn dắt diễn viên thể hiện cường độ sắc thái:

+ Đoạn 1: Cường độ mạnh vừa. Đôi tay diễn tả với lực nhấn mạnh vừa, biên độ không quá rộng.

+ Đoạn 2: Cường độ mạnh. Đôi tay diễn tả với lực nhấn mạnh, biên độ rộng.
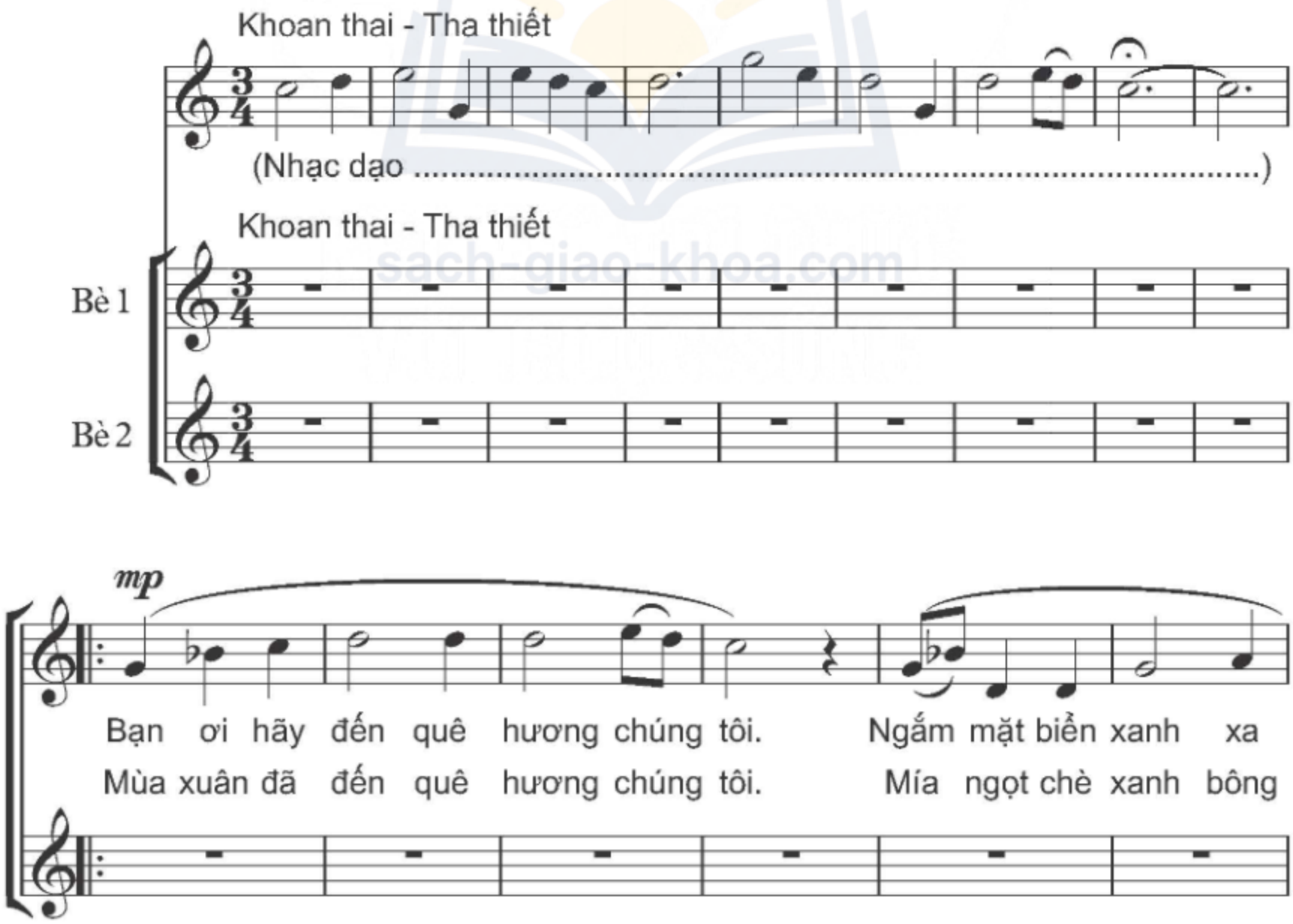
– Kết thúc: Nốt cuối ngân dài từ nhịp 31 sang phách 1 của nhịp 32. Chỉ huy đánh vào phách 1 của nhịp 32 để báo hiệu chuẩn bị ngắt và đánh sang phách 2 đồng thời là kết thúc bài (ngón cái khép lại cùng các ngón khác).

2. Thực hành chỉ huy hát hợp xướng

Việt Nam quê hương tôi

Nhạc và lời: Đỗ Nhuận

Chuyển soạn: Hoàng Trung



sách-giáo-khoa.com

mf

tít chân trời. Nghe sóng vỗ dạt dào biển cả.
trắng lưng đồi. Đồng xanh lúa rập rờn biển cả.

mf

Nghe sóng vỗ dạt dào biển cả.
Đồng xanh lúa rập rờn biển cả.

f

Vút phi lao gió thổi trên bờ. Buồm vươn cánh vượt
Tiếng ai ru con ngủ ru hời. Đồng xanh lúa thẳng

f

Vút phi lao gió thổi trên bờ. Buồm vươn cánh vượt
Tiếng ai ru con ngủ ru hời. Đồng xanh lúa thẳng

sóng ra ngoài khơi. Trong nắng hồng bừng lên sáng ngời.
cánh bay cò bay. Đưa nước về làng quê sáng rồi.
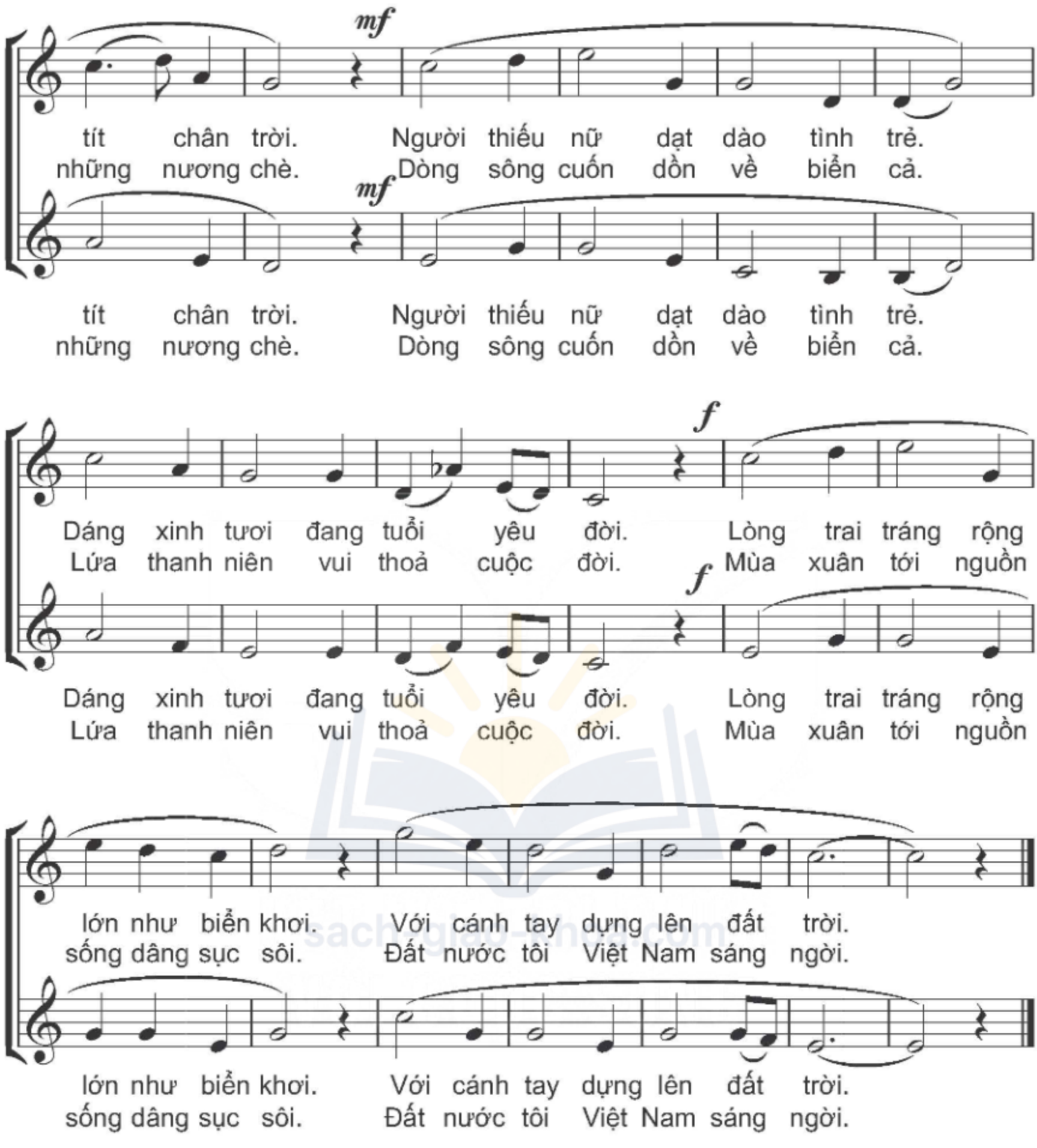
sóng ra ngoài khơi. Trong nắng hồng bừng lên sáng ngời.
cánh bay cò bay. Đưa nước về làng quê sáng rồi.

mp

Miền Nam đất nước quê hương chúng tôi. Có rừng dừa xanh xa
Việt Nam yêu dấu xanh xanh luỹ tre. Suối đổ về sông qua

mp

Miền Nam đất nước quê hương chúng tôi. Có rừng dừa xanh xa
Việt Nam yêu dấu xanh xanh luỹ tre. Suối đổ về sông qua



a) Phân tích bài

– Tác phẩm hợp xướng *Việt Nam quê hương tôi*; nhạc và lời: Đỗ Nhuận; chuyển soạn: Hoàng Trung viết ở nhịp $\frac{3}{4}$, tốc độ vừa phải, tính chất khoan thai, tha thiết. chuyển soạn cho hợp xướng 2 bè.

– Cấu trúc: Tác phẩm có 2 đoạn đơn nhắc lại có thay đổi và phần dạo nhạc 9 nhịp.

+ Đoạn 1 từ nhịp 10 đến nhịp 34. Câu 1 từ nhịp 10 đến nhịp 17, câu 2 từ nhịp 18 đến nhịp 25, câu 3 từ nhịp 26 đến nhịp 34.

+ Đoạn 2 nhắc lại có thay đổi. Câu 1 từ nhịp 35 đến nhịp 42, câu 2 từ nhịp 43 đến nhịp 50, câu 3 từ nhịp 51 đến hết bài.

– Giai điệu: Mượt mà, da diết kết hợp với nhịp điệu 3 phách tạo nên sự uyển chuyển, mềm mại nhưng vẫn tạo được sự khoẻ mạnh hào hùng.

– Giá trị nghệ thuật: Bài hát đem lại cảm xúc mến yêu, tự hào về quê hương đất nước, con người Việt Nam.

b) Chỉ huy tác phẩm

– Thực hiện đường nét chỉ huy nhịp 3 phách.

– Thực hiện cách diễn tả âm thanh liền tiếng, cánh tay và bàn tay mềm mại.

– Phần dạo nhạc: Thực hiện động tác lấy đà phách 3 cho bắt đầu diễn tấu phách 1.

– Điều khiển dẫn dắt diễn viên lấy hơi:

+ Đoạn 1 gồm 24 nhịp và đoạn 2 gồm 25 nhịp đều chia thành 3 câu. Thực hiện động tác lấy đà đều từ phách 3 cho diễn viên hát phách 1.

+ Câu 1: Hướng về phần bè 1 thực hiện động tác lấy đà mở đầu cho bè 1 khởi xướng.

+ Câu 2: Hướng về phần bè 2 thực hiện động tác lấy đà cho bè 2 vào hát cùng bè 1.

+ Câu 3: Hai tay đồng thời đà nhấn phách 3 cho 2 bè cùng hát.

– Điều khiển, dẫn dắt diễn viên thể hiện cường độ sắc thái:

+ Câu 1: Cường độ nhẹ vừa. Đôi tay diễn tả với lực nhẹ, biên độ hẹp phía trước thân người.

+ Câu 2: Cường độ mạnh vừa. Đôi tay diễn tả với lực nhấn mạnh vừa, biên độ không quá rộng.

+ Câu 3: Cường độ mạnh. Đôi tay diễn tả với lực nhấn mạnh, biên độ rộng.

– Kết thúc: Nốt cuối ngân dài từ nhịp 58 sang phách 2 của nhịp 59. Chỉ huy đánh vào phách 2 của nhịp 59 để báo hiệu chuẩn bị ngắt và đánh sang phách 3 đồng thời là kết thúc bài (ngón cái khép lại cùng các ngón khác).

1. Chỉ ra các động tác diễn tả âm nhạc cần thực hiện đã học trong bài:

– *Thanh niên làm theo lời Bác*, nhạc và lời Hoàng Hoà.

– *Việt Nam quê hương tôi*, nhạc và lời: Đỗ Nhuận; chuyển soạn: Hoàng Trung.

2. Luyện tập động tác diễn tả âm nhạc theo các kí hiệu chỉ dẫn của bài:

– *Thanh niên làm theo lời Bác*, nhạc và lời Hoàng Hoà.

– *Việt Nam quê hương tôi*, nhạc và lời: Đỗ Nhuận; chuyển soạn: Hoàng Trung
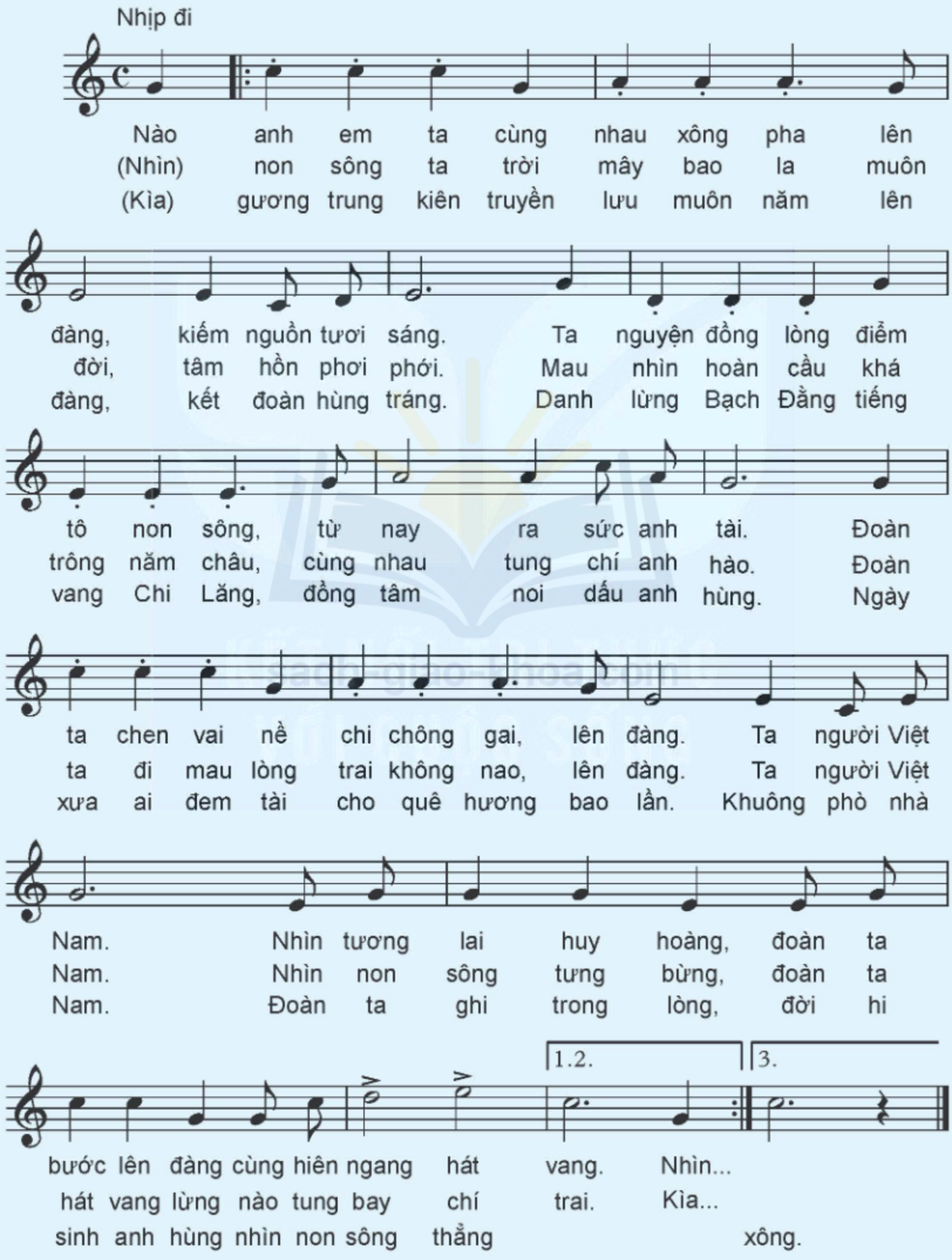
3. Nhận xét, tự đánh giá được bản thân và người khác về khả năng chỉ huy đồng ca/hợp xướng bài *Thanh niên làm theo lời Bác*, *Việt Nam quê hương tôi*,...

Em hãy cùng các bạn trong nhóm chỉ huy và biểu diễn ở trong và ngoài trường bài *Lên đàng*, nhạc: Lưu Hữu Phước, lời: Huỳnh Văn Tiếng – Lưu Hữu Phước.

Lên đàng

Nhạc: Lưu Hữu Phước

Lời: Huỳnh Văn Tiếng – Lưu Hữu Phước



GIẢI THÍCH MỘT SỐ THUẬT NGỮ

Thuật ngữ	Giải thích thuật ngữ	Trang
Biểu diễn	Trình bày nghệ thuật cho công chúng thưởng thức.	5
Kĩ năng	Khả năng vận dụng những kiến thức thu nhận được trong lĩnh vực nào đó.	5
Nhịp 2 phách	Loại nhịp có hai phách. Phách 1 mạnh, phách 2 nhẹ.	31
Nhịp 3 phách	Loại nhịp có ba phách. Phách 1 mạnh, phách 2 và phách 3 nhẹ.	32
Nhịp 4 phách	Loại nhịp có bốn phách. Phách 1 mạnh, phách 3 mạnh vừa, phách 2 và phách 4 nhẹ.	32
Legato	Thuật ngữ mô tả các nốt nhạc vang lên mượt mà liên tục.	37
Solo	Biểu diễn một mình một phần của tác phẩm viết cho hoà tấu.	10
Serenade	Khúc nhạc chiều.	27
Vocalise	Tên gọi một thể loại thanh nhạc là ca khúc không lời, khi hát thường sử dụng nguyên âm.	14

tailieu-giao-khoa.com



Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xin trân trọng cảm ơn các tác giả có tác phẩm, tư liệu được sử dụng, trích dẫn trong cuốn sách này.

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Chủ tịch Hội đồng thành viên – Tổng Giám đốc NGUYỄN TIẾN THANH

Chịu trách nhiệm nội dung:
Tổng biên tập PHẠM VĨNH THÁI

Biên tập lần đầu: PHAN THỊ THANH BÌNH – PHÙNG THỊ PHƯƠNG LIÊN
Biên tập tái bản: NGUYỄN THANH GIANG – ĐÀO THỊ THU TRANG
Biên tập mĩ thuật: NGUYỄN BÍCH LA
Thiết kế sách: NGUYỄN ĐÌNH HƯƠNG
Trình bày bìa: NGUYỄN BÍCH LA
Sửa bản in: PHAN THỊ THANH BÌNH – TẠ THỊ HƯỜNG
Chế bản: CTCP MĨ THUẬT VÀ TRUYỀN THÔNG

Bản quyền © (2023) thuộc Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Xuất bản phẩm đã đăng kí quyền tác giả. Tất cả các phần của nội dung cuốn sách này đều không được sao chép, lưu trữ, chuyển thể dưới bất kì hình thức nào khi chưa có sự cho phép bằng văn bản của Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

CHUYÊN ĐỀ HỌC TẬP ÂM NHẠC 11

Mã số: G1HHYR002h25

In ..... bản, (QĐ ... - NXBGDHN) khổ 19 x 26,5 cm.
Đơn vị in:.....
Cơ sở in:.....
Số ĐKXB: 6-2025/CXBIPH/290-11/GD
Số QĐXB: .../QĐ-GD-HN ngày ... tháng ... năm ...
In xong và nộp lưu chiểu quý ..... năm .....
Mã số ISBN: 978-604-0-35076-3



HUÂN CHƯƠNG HỒ CHÍ MINH

BỘ SÁCH GIÁO KHOA LỚP 11 – KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

1. Ngữ văn 11, tập một
2. Ngữ văn 11, tập hai
3. Chuyên đề học tập Ngữ văn 11
4. Toán 11, tập một
5. Toán 11, tập hai
6. Chuyên đề học tập Toán 11
7. Lịch sử 11
8. Chuyên đề học tập Lịch sử 11
9. Địa lí 11
10. Chuyên đề học tập Địa lí 11
11. Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11
12. Chuyên đề học tập Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 11
13. Vật lí 11
14. Chuyên đề học tập Vật lí 11
15. Hoá học 11
16. Chuyên đề học tập Hoá học 11
17. Sinh học 11
18. Chuyên đề học tập Sinh học 11
19. Công nghệ 11 – Công nghệ cơ khí
20. Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Công nghệ cơ khí
21. Công nghệ 11 – Công nghệ chăn nuôi
22. Chuyên đề học tập Công nghệ 11 – Công nghệ chăn nuôi
23. Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính
24. Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng
25. Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Tin học ứng dụng
26. Chuyên đề học tập Tin học 11 – Định hướng Khoa học máy tính
27. Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật đa phương tiện
28. Mĩ thuật 11 – Thiết kế đồ hoạ
29. Mĩ thuật 11 – Thiết kế thời trang
30. Mĩ thuật 11 – Thiết kế mĩ thuật sân khấu, điện ảnh
31. Mĩ thuật 11 – Lí luận và lịch sử mĩ thuật
32. Mĩ thuật 11 – Điêu khắc
33. Mĩ thuật 11 – Kiến trúc
34. Mĩ thuật 11 – Hội hoạ
35. Mĩ thuật 11 – Đồ hoạ (tranh in)
36. Mĩ thuật 11 – Thiết kế công nghiệp
37. Chuyên đề học tập Mĩ thuật 11
38. Âm nhạc 11
39. Chuyên đề học tập Âm nhạc 11
40. Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp 11
41. Giáo dục thể chất 11 – Bóng chuyền
42. Giáo dục thể chất 11 – Bóng đá
43. Giáo dục thể chất 11 – Cầu lông
44. Giáo dục thể chất 11 – Bóng rổ
45. Giáo dục quốc phòng và an ninh 11
46. Tiếng Anh 11 – Global Success – Sách học sinh

Website: https://www.nxbgd.vn

KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

ISBN 978-604-0-35076-3

9 786040 350763

Giá: 9.000 đ